

Số:113/BC-SKHĐT

Đồng Tháp, ngày 22 tháng 8 năm 2022

BÁO CÁO

**Tình hình triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ,
Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội
tháng 8, 8 tháng năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.**

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2022 của Chính phủ, về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu UBND Tỉnh ban hành Quyết định số 40/QĐ-UBND-HC ngày 12/01/2022 về Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân Tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, Chương trình hành động của Tỉnh ủy khóa XI năm 2022 và Nghị quyết của HĐND Tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; cụ thể hoá kế hoạch thực hiện, UBND Tỉnh phân công cho các ngành, các địa phương bám sát mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ để xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể cho từng đơn vị và tổ chức thực hiện với quyết tâm cao ngay từ đầu năm 2022.

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch 5 năm 2021 - 2025. Dự báo tình hình quốc tế, trong nước có những thuận lợi, cơ hội và những khó khăn, thách thức nhiều hơn. Dịch Covid-19 có thể phức tạp, nguy hiểm hơn với biến chủng mới, tốc độ hồi phục nền kinh tế tùy thuộc vào diễn biến của dịch bệnh, lạm phát tăng cao từ các ảnh hưởng bên ngoài. Tỉnh đang tập trung nguồn lực, quyết tâm kiểm soát dịch trong thời gian sớm nhất. Ngay từ đầu năm, UBND Tỉnh đã tổ chức Hội nghị trực tuyến tổng kết tình hình kinh tế - xã hội năm 2021 và triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, với quyết tâm hành động, thực hiện thắng lợi các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2022, tại Hội nghị Thủ trưởng các sở, ban, ngành Tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố đã tiến hành ký cam kết thực hiện những nội dung, chỉ tiêu đối với từng đơn vị để thực hiện đạt hiệu quả cao nhất Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh năm 2022.

Đồng thời, UBND Tỉnh đã nghiêm túc cụ thể hóa và chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ, về những nhiệm vụ,

giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 (*Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2022*).

Trong hoạt động, UBND Tỉnh chấp hành nghiêm túc sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy; thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng nhân dân Tỉnh; ban hành Chương trình công tác của UBND Tỉnh năm 2022 ngày 06/01/2022 (kèm theo Quyết định số 08/QĐ-UBND-HC ngày 06/01/2022), phân công trách nhiệm cụ thể cho người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Tỉnh. Chỉ đạo các đơn vị ứng dụng công nghệ thông tin để theo dõi chặt chẽ kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tập trung chỉ đạo các vấn đề trọng tâm: *phòng chống dịch Covid-19; phục hồi sản xuất kinh doanh; thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công, đẩy mạnh giải ngân; cải cách hành chính; thu hút đầu tư; xây dựng nông thôn mới; tái cơ cấu nông nghiệp, công nghiệp; giải quyết việc làm, thực hiện chính sách an sinh xã hội...* Đồng thời, xử lý nhanh các vấn đề có tính cấp bách của địa phương. Đến nay, tình hình dịch Covid-19 vẫn được kiểm soát tốt, giữ vững địa bàn an toàn để người dân, doanh nghiệp an tâm sinh sống, gia tăng sản xuất, kinh doanh góp phần phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 11/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã tổ chức Hội nghị đánh giá tác động của dịch Covid-19 đến phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp trong năm 2021 và chỉ đạo các sở, ngành căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ.

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ THÁNG 8, 8 THÁNG NĂM 2022

1. Về công tác phòng, chống dịch bệnh và nâng cao năng lực y tế

- Triển khai Chương trình phòng, chống dịch Covid-19 (2022 - 2023) của Chính phủ, UBND Tỉnh tiếp tục chỉ đạo ngành, các cấp thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống dịch Covid-19, không chủ quan, lơ là từ đây đến cuối năm. Đến nay, tình hình dịch bệnh Covid-19 tại tỉnh Đồng Tháp được kiểm soát, số ca mắc mới Covid-19 trên địa bàn tỉnh dao động < 10 ca/ngày, cộng dồn đến ngày 19/8/2022 là 50.726 ca mắc. Từ ngày 26/4/2022 đến nay không ghi nhận ca tử vong, cộng dồn 1.007 trường hợp. Số ca hoàn thành điều trị cộng dồn đến 19/8/2022 là 49.500 ca, có 31 ca đang điều trị, trong đó, các ca nhẹ + không triệu chứng: 22 ca (10,97%), số trường hợp có triệu chứng trung bình: 03 ca (09,68%), số ca nặng 6 trường hợp (19,35%). Toàn tỉnh có **143/143** xã, phường, thị trấn có tình hình dịch xếp cấp độ 1 (mức độ thấp).

- Tập trung thực hiện công tác bao phủ vắc xin cho đối tượng chưa tiêm hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng Covid-19, kết quả tiêm chủng tính đến ngày 19/8/2022 như sau: **Người từ 18 tuổi trở lên**¹: tiêm mũi 1: 1.145.879 liều, đạt **97,74%** dân số Tỉnh; tiêm mũi 2: 1.181.798 liều, đạt **100,80%** dân số Tỉnh; tiêm mũi bổ sung: 382.574 liều, đạt **95,96%** dân số cần tiêm²; tiêm mũi nhắc lại lần 1: 704.440 liều, đạt **60,09%** dân số³; tiêm mũi nhắc lại lần 2: 247.632 liều, đạt **76,10%** dân số⁴. **Người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi**⁵: tiêm mũi 1: 162.485liều, đạt **101,70%** dân số Tỉnh; tiêm mũi 2: 143.313 liều, đạt **89,70%** dân số Tỉnh; tiêm mũi 3: 67.401 liều, đạt **42,19%** dân số Tỉnh. **Người từ đủ 05 đến dưới 12 tuổi**⁶: tiêm mũi 1: 160.738 liều, đạt **91,04%** dân số Tỉnh; tiêm mũi 2: 127.447 liều, đạt **72,18%** dân số Tỉnh.

- Bên cạnh đó, Tỉnh tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp cơ sở khám chữa bệnh. Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp 700 giường bệnh cơ bản đã hoàn thành và từng bước đưa vào sử dụng, *tuy nhiên, hiện còn chờ Giấy phép môi trường của Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp cho công trình*. Đang khẩn trương đẩy nhanh tiến độ phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho 02 Trung tâm Y tế tuyến huyện⁷, tỉnh Đồng Tháp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

2. Về phục hồi và phát triển kinh tế

Thực hiện mục tiêu kép “*vừa phòng, chống dịch Covid -19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội*” đạt được nhiều kết quả quan trọng, nhiều ngành, lĩnh vực, địa phương đã tăng trưởng mạnh trở lại; các hoạt động đời sống kinh tế - xã hội đã thích ứng an toàn và linh hoạt với dịch bệnh; kết quả cụ thể như sau:

2.1 Nông nghiệp, nông thôn

Tiếp tục triển khai Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, theo hướng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân chuyên nghiệp, chuyên mạnh từ tư duy “sản xuất nông nghiệp” sang tư duy “kinh tế nông nghiệp”, phát triển kinh tế nông thôn gắn với quá trình đô thị hoá nông thôn đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững; tập trung phát triển và xây dựng các chuỗi ngành hàng chủ lực, có tiềm năng, thế mạnh như: lúa gạo, hoa kiểng, cá tra, xoài, sen⁸. Nhiều mô hình sản xuất theo hướng an toàn, hữu

¹ Dân số của Tỉnh từ 18 tuổi trở lên là 1.172.379 người.

² Dân số tiêm mũi bổ sung là 398.694 người.

³ Dân số tiêm mũi nhắc lại lần 1 là : 1.172.379 người.

⁴ Dân số tiêm mũi nhắc lại lần 2 là 325.400 người.

⁵ Dân số của Tỉnh từ 12 đến dưới 18 tuổi là 159.770 người.

⁶ Dân số của Tỉnh từ 05 đến dưới 12 tuổi là 176.566 người.

⁷ Trung tâm Y tế huyện Lấp Vò và Tân Hồng.

⁸ Theo Quyết định số 888/QĐ-UBND-HC, ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh về phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

cơ, truy xuất nguồn gốc tiếp tục được nhân rộng⁹. Kết quả đạt được trong tháng như sau:

a) Ngành trồng trọt (đến ngày 17/8/2022)

- Tiếp tục mở rộng diện tích lúa áp dụng quy trình canh tác tiên tiến để hạ giá thành sản xuất¹⁰, tăng chất lượng sản phẩm; đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng sang các loại có giá trị cao hơn. **Vụ Đông xuân 2021 - 2022**: xuống giống đạt 99,6% so với kế hoạch, tình hình thời tiết bất lợi và sâu bệnh gây hại phát sinh nhưng nhờ việc bám sát địa bàn và khuyến cáo kịp thời, nên năng suất lúa vụ Đông xuân đạt khoảng 73 tạ/ha, sản lượng đạt 1,388 triệu tấn, bằng 96,7% so cùng kỳ năm 2021¹¹. **Vụ Hè thu 2022**: xuống giống 182.768ha/186.000 ha, đạt 98% so với kế hoạch, đã thu hoạch 182.768ha (bằng 110,7 so cùng kỳ) năng suất bình quân 64 tạ/ha, sản lượng 1.169.715tấn, bằng 97% so cùng kỳ. **Vụ Thu đông 2022**: xuống giống 92.298ha/113.600 ha, đạt 81% so với kế hoạch, bằng 94,5% so cùng kỳ, đã thu hoạch 124ha. Diện tích còn lại chưa xuống giống tập trung ở huyện Hồng Ngự và thành phố Hồng Ngự.

Giá bán so với tháng trước đều giảm¹², giá thành sản xuất lại tăng so cùng kỳ nên đã tác động phần nào đến lợi nhuận người trồng lúa¹³.

- **Hoa màu và cây công nghiệp ngắn ngày**: **Vụ Đông xuân 2021 - 2022** đã xuống giống là 10.251 ha, giảm 15,5% so cùng kỳ, đã thu hoạch đạt 100% diện tích xuống giống gồm các loại như bắp, mè, dưa hấu, sen, rau ăn lá¹⁴; **vụ Hè thu**: Đã xuống giống 12.158 ha, đạt 71% so kế hoạch, giảm 13% so cùng kỳ, đã thu hoạch 12.158ha; **Vụ Thu đông 2022**: xuống giống 4.653ha, đạt 57% so với kế hoạch. Tình hình tiêu thụ các loại hoa màu vẫn ổn định. So với cùng kỳ năm 2021

⁹ - Mô hình trồng nấm bào ngư tại vườn ươm khởi nghiệp nông nghiệp và phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện Tháp Mười, quy mô 30.000 phôi, tiến độ đang chờ duyệt kinh phí để quyết toán mô hình năm 2022. - Mô hình sản xuất lúa theo Tiêu chuẩn SRP (Dự án CGH đồng bộ 500 ha) HTX DVNN Mỹ Đông 2, quy mô 150 ha. MH xuống giống ngày 15/12/2021, lúa đã thu hoạch. Đã ký hợp đồng mua vật tư hỗ trợ mô hình.- Mô hình vườn rau hữu cơ phục vụ giáo dục môi trường trên địa bàn huyện Lập Vò , quy mô 300 m2. Ngày 05/8 phối hợp với Tổ chức Seed to Table khảo sát hỗ trợ mô hình.- Nhân rộng MH liên kết, CGH sản xuất lúa giống gắn với truy xuất nguồn gốc ở huyện Tam Nông, quy mô 100 ha. Ngày 10/8 phối hợp với công ty Rynan tập huấn mã số vùng trồng và truy xuất nguồn gốc cho nông dân trong và ngoài mô hình. - Mô hình thâm canh xoài theo hướng hữu cơ ở xã Tân Mỹ, huyện Thanh Bình, quy mô 5 ha. Ngày 22/7 triển khai mô hình. - Mô hình thâm canh mít theo tiêu chuẩn VietGAP ở xã Đốc Bình Kiều, huyện Tháp Mười, quy mô 5 ha. Ngày 21/7 triển khai mô hình. - Xây dựng mô hình sản xuất Xoài theo tiêu chuẩn hữu cơ, quy mô 32,1 ha/44 hộ. Tiến độ đã xây dựng kế hoạch thực hiện mô hình. - Mô hình chăn nuôi heo giống sinh sản, theo hướng an toàn sinh học gắn liên kết tiêu thụ ở huyện Cao Lãnh, quy mô 50 con/5 hộ, tiến độ đang thực hiện thủ tục mua giống, thức ăn hỗ trợ mô hình, kiểm tra hướng dẫn hộ vệ sinh chuồng trại.

¹⁰ Quy trình canh tác 3 giảm 3 tăng, 1 phải 5 giảm, tưới tiết kiệm nước, sử dụng máy cấy, ứng dụng cơ giới hoá và ứng dụng quy trình công nghệ mới trong sản xuất và quản lý dịch bệnh.

¹¹ Nguồn số liệu: Cục Thống kê.

¹² Cụ thể lúa IR50404 tại ruộng giá 5.300 đồng/kg (giảm 500 đồng/kg so với tháng trước), Năng hoa 9 giá 5.900 đồng/kg (giảm 200 đồng/kg so với tháng trước), Đai thơm 8 giá 5.850 đồng/kg (giảm 250 đồng/kg so với tháng trước), Nếp giá 6.200 đồng/kg (giảm 100 đồng/kg so với tháng trước).

¹³ Giá thành sản xuất dao động 3.315 – 3.835 đồng/kg (tăng 284 – 539 đồng/kg so với cùng kỳ năm 2021), lợi nhuận dao động 13-15 triệu đồng/ha (tăng từ 4,1 – 7,5 triệu đồng so cùng kỳ, riêng lúa chất lượng cao thì lợi nhuận giảm 1,1 triệu đồng so với cùng kỳ).

¹⁴ Nguồn: Cục Thống kê.

giá bán tăng 1.600 – 24.000 đồng/kg trên các loại hoa màu, giá thành tăng từ 134 – 4.240 đồng/kg. Lợi nhuận tăng từ 5,4 - 455 triệu đồng/ha.

- Tổng diện tích trồng cây ăn trái là 42.025 ha, tăng 228ha so kỳ báo cáo trước. So với cùng kỳ năm 2021 giá bán các loại trái cây tăng từ 6.500 – 70.000 đồng/kg¹⁵. Giá thành tăng từ 857 – 2.558 đồng/kg. Lợi nhuận tăng từ 98 – 407 triệu đồng/ha tùy từng loại. Trong đó mật hàng xoài cát hòa lộc có giá bán tăng cao do đầu vụ lượng cung ít nhưng nhu cầu tiêu dùng cao.

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc và mã số vùng trồng để đáp ứng yêu cầu các thị trường tiêu dùng khó tính. Diện tích ứng dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc tiếp tục được mở rộng¹⁶,

b) Ngành chăn nuôi, dịch bệnh trên vật nuôi

- Tình hình chăn nuôi tương đối ổn định¹⁷. Tiếp tục tái cơ cấu các ngành hàng chủ lực, Tỉnh đã ban hành Kế hoạch 281/KH-UBND ngày 11/8/2022 về phát triển ngành hàng vịt tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, nhằm hướng đến ngành hàng tập trung, quy mô lớn, tạo dựng mối liên kết theo chuỗi giá trị, kết nối sản xuất - tiêu thụ giữa người chăn nuôi với các doanh nghiệp theo hướng bền vững.

- Tình hình dịch bệnh trên vật nuôi được kiểm soát tốt. Trong tháng trên địa bàn tỉnh không có ghi nhận tình hình dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên vật nuôi. Lũy kế từ đầu năm đến nay trên địa bàn tỉnh ghi nhận 17 ổ dịch tả heo Châu Phi và 01 ổ dịch viêm da nổi cục trên địa bàn các huyện Tam Nông, Cao Lãnh, huyện Hồng Ngự, thành phố Hồng Ngự với tổng số con tiêu hủy là 428 con (*không đổi so với kỳ báo cáo trước*) và 02 ổ dịch dại chó trên địa bàn huyện Hồng Ngự và huyện Tân Hồng. Một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác như: bệnh cúm gia cầm, bệnh lở mồm long móng, tai xanh được giám sát chặt chẽ.

c) Nuôi trồng thủy sản

Tình hình nuôi thủy sản có nhiều khởi sắc, diện tích thả nuôi và sản lượng thu hoạch đều tăng so cùng kỳ năm 2021. Tình hình sản xuất cá giống có cải thiện

¹⁵ Cụ thể xoài cát Chu 27.000 đồng/kg (tăng 1.000 đồng/kg so với tháng trước), xoài cát Hòa Lộc 95.000 đồng/kg (tăng 45.000 đồng/kg so với tháng trước), xoài Tượng da xanh 16.500 đồng/kg (tăng 2.500 đồng/kg so với tháng trước), cam Xoàn 27.000 đồng/kg (tăng 2.500 đồng/kg so với tháng trước), Nhân Châu Thành 20.000 đồng/kg (tăng 8.000 đồng/kg so với tháng trước).

¹⁶ Tính đến tháng 8/2022 hướng dẫn ứng dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông sản cho các hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh: đối với sản phẩm cây ăn trái là 60,76 ha, trong đó xoài 51 ha tại huyện Cao Lãnh, thành phố Cao Lãnh, Thanh Bình, cam xoàn 4,76 ha, mít 05 ha ở thành phố Hồng Ngự; đối với sản phẩm gạo 100 ha (*giảm 20ha so kỳ báo cáo trước, do có 01 Công ty huyện Tam Nông xin rút*) tại huyện Hồng Ngự, thành phố Hồng Ngự, Thanh Bình, Lấp Vò, Châu Thành, Cao Lãnh và Tháp Mười; Đối với rau màu 3 ha huyện Thanh Bình. Lũy kế đến tháng 8/2022, trên địa bàn tỉnh hiện có 12.417,87 ha với 704 mã số vùng trồng xuất khẩu sang các thị trường Trung Quốc, Hoa Kỳ, Úc, New Zealand, Nga, Hàn Quốc, EU, Nhật Bản, Malaysia và mã nội bộ sẵn sàng xuất khẩu (Đánh giá tỷ lệ so với cam kết hành động và do với các huyện đăng ký).

¹⁷ Tổng đàn gia súc của Tỉnh (kể cả xuất bán) đến nay là 184.892 con (*giảm 39.578 con so kỳ báo cáo trước*), trong đó đàn heo là 118.507 con (trong đó số con ở thời điểm hiện tại là 75.911 con), bò 48.867 (số con thời điểm hiện tại là 37.073 con), trâu 3.488 con (số con ở thời điểm hiện tại là 2.763 con). Đàn gia cầm 6.042.700 con (kể cả xuất bán), trong đó đàn gà là 3.822.300 con (số con thời điểm hiện tại là 3.109.800 con), đàn vịt 4.970.100 con (số con thời điểm hiện tại là 3.996.700 con).

so tháng trước **nhưng đến nay tiếp tục đạt thấp so kỳ vọng kế hoạch năm đề ra**¹⁸. Dịch bệnh trên thủy sản được kiểm soát tốt. Giá thành sản xuất tiếp tục tăng so cùng kỳ nhưng người nuôi vẫn có lãi¹⁹. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2022, tổng sản lượng thủy sản ước tính 468.237 tấn, tăng 6,9% so với cùng kỳ, trong đó, sản lượng thủy sản nuôi trồng, tăng 6,8% so cùng kỳ (*cá tra thâm canh tăng 5%*), sản lượng thủy sản khai thác tăng 13% so cùng kỳ.

d) Về phát triển mô hình hội quán, kinh tế tập thể và xây dựng nông thôn mới, phát triển sản phẩm OCOP

- Tiếp tục phát huy vai trò kinh tế tập thể trong chia sẻ kinh nghiệm sản xuất và liên kết tiêu thụ. Đến 19/8/2022, toàn Tỉnh hiện có **123 Hội quán** được thành lập (*tăng 02 Hội quán so kỳ báo cáo trước*) có **6.412 thành viên**. Trong đó, có 30 HTXNN được thành lập từ 31 mô hình Hội quán. Tiếp tục thông tin tình hình nông sản trong và ngoài nước, các mô hình khởi nghiệp, mô hình sản xuất nông nghiệp mới hiệu quả trên địa bàn tỉnh đến các Hội quán. Trên địa bàn toàn Tỉnh có 181 HTXNN (*không thay đổi so với kỳ báo cáo trước*); 940 tổ hợp tác và 41 trang trại (*không thay đổi so với kỳ báo cáo trước*).

- Thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, tiếp tục phát huy vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng nông thôn mới, góp phần duy trì và nâng chất các tiêu chí xã nông thôn mới. Hoàn thiện thể chế về xây dựng NTM: Tỉnh đã hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025²⁰; Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025²¹; Quy định Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới, quy định thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025²².

Toàn Tỉnh có **103 xã** được UBND Tỉnh công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (*trong đó, có 06 xã đạt chuẩn xã NTM năm 2021*), 12 xã còn lại đạt từ 12 - 16 tiêu chí. **Số xã nông thôn mới nâng cao**: có 10 xã đã được UBND Tỉnh công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; có 02 xã đạt 18/19 tiêu chí; 04 xã đạt 16 - 17 tiêu chí và 01 xã đạt 15 tiêu chí. **Đối với cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới**: có 05

¹⁸ Lũy kế số liệu từ đầu năm (đến ngày 17/08/2022): toàn tỉnh sản xuất được 8.344,07 triệu cá tra bột (trong đó cá tra bột cải thiện di truyền là 2.105 triệu con) đạt 36,15% so với kế hoạch năm; 79,53 triệu con bột cá khác, 912,86 triệu cá tra giống đạt 52,15 % so với kế hoạch; 302,17 triệu con giống cá khác đạt 49 % so với kế hoạch; 302 triệu post đạt 82,6 % so với kế hoạch.

¹⁹ Giá thành sản xuất cá tra thịt trắng trung bình 26.329 đồng/kg (tăng 3.955 đồng/kg so với cùng kỳ) lợi nhuận hơn 01tỷ đồng/ha. Thủy sản khác: cá điêu hồng giá thành 35.104 đồng/kg (tăng 3.932 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lỗ khoảng 5,1 triệu đồng/bè 93 m³; tôm càng xanh thương phẩm giá thành 127.169 đồng/kg (giảm 6.965 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi có lời khoảng 100 triệu đồng/ha; cá lóc giá thành 33.751 đồng/kg (tăng 1.960 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lời khoảng 600 triệu đồng/0,5ha; cá sặc rằn giá thành sản xuất 52.785 đồng/kg (tăng 9.217 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi có lời khoảng 258 triệu đồng/ha; ếch giá thành 28.659 đồng/kg (tăng 2.486 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lời hơn 9,9 triệu đồng/vèo 40m².

²⁰ Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC, ngày 08/8/2022.

²¹ Quyết định số 864/QĐ-UBND-HC, ngày 08/8/2022.

²² Quyết định số 865/QĐ-UBND-HC, ngày 08/8/2022.

đơn vị (thành phố Sa Đéc, thành phố Cao Lãnh và thành phố Hồng Ngự và huyện Tháp Mười, Cao Lãnh) được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ hoặc đạt chuẩn nông thôn mới.

- Triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm năm 2022 (theo Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 14/3/2022). Tỉnh đã Thành lập Hội đồng và Tổ giúp việc đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Đồng Tháp năm 2022. Kết quả đánh giá, phân hạng sản phẩm thuộc Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Đồng Tháp đợt 1 năm 2022, đã công nhận sản phẩm đạt hạng 3 sao đối với 06 sản phẩm của 04 chủ thể là doanh nghiệp, hộ kinh doanh²³. Lũy kế, đến ngày 11/8/2022 có 269 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP đạt 3 sao và 4 sao (Trong đó, có 208 sản phẩm đạt 3 sao và 61 sản phẩm đạt 4 sao).

2.2. Công nghiệp, thương mại - dịch vụ tiếp tục duy trì đà phục hồi

- Tiếp tục triển khai Đề án Tái cơ cấu ngành công nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, tập trung phát triển công nghiệp chế biến nông sản, công nghiệp vật liệu xây dựng, phát triển năng lượng tái tạo là khâu đột phá.

- Với chủ trương đồng hành cùng doanh nghiệp, cùng với những nỗ lực vượt khó và chủ động thích nghi tốt của cộng đồng doanh nghiệp, đã tác động tích cực đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh, các doanh nghiệp đã khôi phục hoạt động ổn định trở lại. **Chỉ số sản xuất công nghiệp** tháng 8/2022 **tăng gần 43%** so tháng cùng kỳ năm 2021, **lũy kế 8 tháng tăng 14,5%** so cùng kỳ năm 2021. Có 07 sản phẩm công nghiệp chủ lực có sản lượng tăng so với tháng trước và 05 sản phẩm giảm²⁴; **so với tháng cùng kỳ năm 2021**, hầu hết các sản phẩm đều có sự phục hồi cao, nhất là áo quần các loại (tăng 1.030%); các bộ phận của giày dép bằng da, tấm lót bên trong có thể tháo rời (tăng 483%); Miến, hủ tiếu, bánh tráng và các loại tương tự (tăng 315%). Lũy kế 08 tháng, có 09 sản phẩm tăng cao đóng góp vào sự tăng trưởng chung của ngành công nghiệp²⁵ đủ bù đắp cho 03 sản phẩm giảm²⁶.

- Tính đến ngày 15/8/2022, số cơ sở khôi phục hoạt động 69.383/69.385²⁷ cơ sở, đạt 99,99% (tăng 1.898 cơ sở đang hoạt động). Huyện Lai Vung khôi phục hoạt động đạt 99,94%, các địa phương còn lại khôi phục hoạt động 100%. Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động thuộc lĩnh vực sản xuất công nghiệp là 629²⁸/631

²³ Quyết định số 862/QĐ-UBND-HC, ngày 08/8/2022.

²⁴ Cá phi lê đông lạnh giảm 0,01%; gạo xay xát, lau bóng giảm 0,45%; các bộ phận của giày dép bằng da, tấm lót bên trong có thể tháo rời giảm 7,9%; bê tông giảm 3,3%; các loại thuốc viên giảm 8%.

²⁵ Cát khai thác tăng 69%; gạo xay xát, lau bóng tăng 33%; cá phi lê đông lạnh tăng 24%; Miến, hủ tiếu, bánh tráng và các loại tương tự tăng 66%; Thuốc lá có đầu lọc (gói 20 điếu) tăng 88%; Nước sản xuất tăng 8%; Bia tăng 188%; Áo quần các loại tăng 23%; Các bộ phận của giày dép bằng da, tấm lót bên trong có thể tháo rời tăng 5%.

²⁶ Thức ăn thủy sản giảm 13%, bê tông tươi giảm 2%, thuốc viên các loại giảm 5,7%.

²⁷ Tăng 1.865 cơ sở đăng ký mới so với kỳ báo cáo trước.

²⁸ Lai Vung: 02 DN xin tạm ngưng, cuối năm hoạt động lại.

doanh nghiệp (*không thay đổi so với kỳ trước*), với số lao động ước khoảng 69.056/69.924 lao động, đạt 98,76% (*không thay đổi so với kỳ trước*).

- Hoạt động thương mại tiếp tục khởi sắc, 100% chợ, siêu thị trên địa bàn tỉnh đã khôi phục hoạt động trở lại với công suất đạt 100%²⁹. Các hoạt động kinh doanh, mua bán trên địa bàn và sức tiêu thụ của người dân có xu hướng tăng trở lại, nhiều chương trình kết nối cung cầu, giao thương, hỗ trợ phát triển nhãn hiệu, bao bì được tổ chức³⁰, thúc đẩy tăng trưởng. Giá các mặt hàng nông sản, hàng hóa thiết yếu trên địa bàn Tỉnh ổn định.

Hoạt động bán hàng online kết hợp với bán hàng tại chỗ phát triển. Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, mở rộng thị trường³¹; Tổ chức Tuần hàng sản phẩm OCOP Đồng Tháp trên sàn thương mại điện tử và tổ chức Chương trình Livestream quảng bá sản phẩm OCOP Đồng Tháp trên trang Fanpage truyền hình của Đài phát thanh truyền hình Đồng Tháp; tích cực hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tham gia sàn giao dịch thương mại điện tử, tăng cường chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh góp phần làm gia tăng **Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tháng 8 đạt 9.333 tỷ đồng, tăng 42%** so tháng cùng kỳ năm 2021; **lũy kế 8 tháng đạt 74.410 tỷ đồng, tăng 16,8%** so với cùng kỳ năm trước.

- Các hoạt động vận tải hành khách nội tỉnh, liên tỉnh và hàng hóa trên địa bàn tỉnh đã khôi phục lại hoạt động; tuy nhiên theo số liệu thống kê lượng khách tham gia hoạt động vận tải chỉ đạt 50-60% so với thời gian trước dịch. Lũy kế 8 tháng, doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tăng 18%; Dịch vụ lưu trú ăn uống tăng 43%; các dịch vụ tiêu dùng khác tăng 32% so cùng kỳ năm 2021.

- Hoạt động xuất nhập khẩu tiếp tục ghi nhận nhiều tín hiệu khả quan với nhiều đơn đặt hàng mới. Các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Tỉnh như thủy sản, gạo, bánh phồng tôm, giày da... vẫn nắm giữ tốt các thị trường truyền thống. Phối hợp với các tỉnh tháo gỡ khó khăn trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa tại các cửa khẩu phía Bắc; thường xuyên thông tin các chủ trương, chính sách xuất khẩu đến doanh nghiệp. Các mặt hàng chủ lực của tỉnh đều giữ vững được các thị trường truyền thống và có sự dịch chuyển nhẹ từ thị trường các nước châu Á sang các nước châu Âu; xuất khẩu nông sản cũng ghi nhận bước tiến mới khi xoài của Tỉnh đã được xuất khẩu thành công sang EU. **Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa**

²⁹ Trong số 50 cửa hàng tiện lợi trên địa bàn Tỉnh có 02 cửa hàng tạm ngưng kinh doanh.

³⁰ Theo đó, đã tổ chức đoàn doanh nghiệp khảo sát thị trường và kết nối tiêu thụ hàng hóa tỉnh Đồng Tháp tại tỉnh Lâm Đồng, kết quả tại Hội nghị ghi nhận 15 biên bản ghi nhớ giữa nhà sản xuất với nhà phân phối, nhà sản xuất hợp tác của Lâm Đồng và Đồng Tháp. Tổ chức 03 lớp tập huấn hỗ trợ phát triển nhãn hiệu, bao bì sản phẩm năm 2022 tại thành phố Sa Đéc, thành phố Hồng Ngự và thành phố Cao Lãnh. Kết quả, có 140 lượt đại biểu tham dự tập huấn là đại diện của Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hội quán, hộ kinh doanh

³¹ Tham gia Hội nghị kết nối tiêu thụ với Công ty Cổ phần thương mại dịch vụ Tổng hợp Vincommerce; hỗ trợ DN, CSSX KD tham gia Phiên chợ cuối tuần tại siêu thị Tứ Sơn Chủ Đề “Sản phẩm OCOP và Đặc trưng nổi tiếng Vùng Miền”; triển khai Chương trình Kết nối tiêu thụ hàng hóa giữa 05 tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long với Thành phố Hồ Chí Minh.

(không tính hàng hóa tạm nhập , tái xuất) lũy kế 8 tháng, ước đạt 1.016 triệu USD, đạt 85,7% so với kế hoạch, **tăng 48%** so với cùng kỳ năm 2021. Lũy kế 8 tháng, các mặt hàng xuất khẩu của Tỉnh đều có kim ngạch tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2021, thủy sản tăng 52,6%, gạo tăng 44%, sản phẩm may tăng 60,6%, bánh phồng tôm tăng 25,9%, các hàng hóa khác tăng 63%.

- Tổng kim ngạch nhập khẩu lũy kế 8 tháng ước đạt 549,6 triệu USD, đạt 114,5% so với kế hoạch, tăng 104% so với cùng kỳ năm 2021. Các mặt hàng nhập khẩu tăng mạnh, đảm bảo nguyên phụ liệu đầu vào sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp. Tuy nhiên, nguyên, phụ liệu sản xuất tân được giảm 8% so với cùng kỳ năm 2021.

- Du lịch tiếp tục duy trì đà phục hồi, nhất là kể từ khi mở hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh trong điều kiện bình thường mới từ ngày 31/3/2022³². Triển khai Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn giai đoạn 2022 - 2026 nhằm thúc đẩy ngành du lịch phục hồi, phát triển với phương châm “Du lịch an toàn - Trải nghiệm trọn vẹn”; chủ động thích nghi, ứng phó linh hoạt, an toàn với các ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch Covid-19. Tổ chức chuỗi sự kiện văn hóa - du lịch đánh dấu cho hoạt động mở cửa du lịch trở lại, làm đòn bẩy cho ngành du lịch đẩy nhanh tốc độ phục hồi³³. Tăng cường và đa dạng hóa các hoạt động kích cầu, truyền thông quảng bá về tiềm năng, thế mạnh du lịch với các sản phẩm đặc thù, sản phẩm mới, hấp dẫn. Nâng cao hiệu quả các hoạt động marketing, ứng dụng công nghệ thực tế ảo và các công nghệ tiên tiến khác nhằm tăng giá trị, sức hấp dẫn của điểm đến, sản phẩm, dịch vụ du lịch; khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch xây dựng các gói sản phẩm kích cầu với các ưu đãi, cam kết về chất lượng; tăng cường tập huấn, đào tạo nhân lực cho ngành du lịch. Ngoài ra, tỉnh hỗ trợ kết nối lại thị trường du lịch trong và ngoài nước, giới thiệu, bán sản phẩm dịch vụ du lịch thuận lợi trên môi trường mạng.

Với nhiều hoạt động kích cầu du lịch sau đại dịch Covid-19, ngành du lịch có bước khởi sắc³⁴, tổng lượt khách du lịch do các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch ước thực hiện tháng 08/2022 là 150.000 lượt khách³⁵. Tổng thu du lịch ước thực hiện tháng 08/2022 là 80 tỷ đồng.

2.3. Hoạt động xây dựng tiếp tục khởi sắc

³² Kế hoạch số 111/KH-UBND, ngày 31/3/2022 của UBND tỉnh Đồng Tháp về mở cửa lại hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh trong điều kiện bình thường mới.

³³ Tiêu biểu như: Diễn đàn kết nối du lịch thành phố Hồ Chí Minh và 13 tỉnh thành ĐBSCL lần thứ hai tại Đồng Tháp; chuỗi hoạt động phong phú tại Lễ hội sen Đồng Tháp lần thứ nhất; Lễ hội Hoa Sa Đéc; Lễ hội hòa Bình Sa Đéc; Lễ hội vía Bà Chúa Xứ tại Khu di tích Gò Tháp; Lễ hội Xoài Cao Lãnh năm 2022 lần thứ nhất diễn ra trong những ngày tổ chức Lễ giỗ ông, bà Đỗ Công Tường lần thứ 202 tại thành phố Cao Lãnh và huyện Cao Lãnh;...

³⁴ Từ tháng 6/2021 đến tháng 03/2022 ngành du lịch phải đóng cửa để phòng chống dịch.

³⁵ Tháng 8/2019 tổng lượt khách du lịch ước thực hiện 130.000 lượt khách, tăng, trong đó có 5.000 khách du lịch quốc tế; tổng thu du lịch ước đạt 50 tỷ đồng

Tiếp tục thực hiện tốt công tác thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và dự toán xây dựng công trình; thực hiện tốt việc xét cấp chứng chỉ năng lực, chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo quy định; tổng hợp nhu cầu và xây dựng kế hoạch cung ứng cát cho các công trình một cách hợp lý, đảm bảo tiến độ thi công, hạn chế tình trạng thiếu cát cục bộ do khan hiếm cát. Đến ngày 15/8/2022, tổng số công trình đầu tư trong năm 2022 là khoảng 1.130 công trình³⁶ (bao gồm công trình chuyên tiếp), *tăng 30 dự án so kỳ báo cáo trước*. Trong đó: số công trình đang thực hiện dự án đến bước lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng là 352 công trình (*giảm 17 công trình so kỳ báo cáo trước*); số công trình đang thi công 542 công trình (*tăng 01 công trình so kỳ báo cáo trước*); số công trình tạm ngưng thi công do vướng mặt bằng 1 công trình (*không đổi so kỳ báo cáo trước*); số công trình hoàn thành thi công là 235 công trình (*tăng 46 công trình so kỳ báo cáo trước*).

2.4. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công phát triển kết cấu hạ tầng

- Tiếp tục tập trung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, quán triệt chủ trương đồng hành cùng doanh nghiệp từ Tỉnh đến cơ sở, chủ động tiếp xúc và tăng cường tương tác để nắm bắt tình hình, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, nhiều hoạt động hỗ trợ, tập trung khôi phục và phát triển kinh tế.

- Chỉ số PCI Đồng Tháp năm 2021 tiếp tục giữ vững vị trí thứ 3/63 tỉnh, thành phố, dẫn đầu cả nước, đây là năm thứ 14 liên tiếp, tỉnh Đồng Tháp nằm trong nhóm 5 và năm thứ 08 liên tiếp nằm trong nhóm 3 của các tỉnh, thành phố “có chất lượng điều hành kinh tế xuất sắc nhất nước” với điểm số đạt 70,53 điểm (giảm 2,28 điểm so với năm 2020). Tổ chức công bố kết quả đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành Tỉnh và địa phương thông qua Bộ chỉ số DDCI năm 2021, trong đó, có đến 13/14 đơn vị thuộc khối sở, ban, ngành có điểm số được cải thiện trong năm 2021 so với năm 2019³⁷, điểm số DDCI trung vị của các huyện, thành phố năm 2021 đạt 77,71 điểm, cải thiện tích cực so với các năm trước³⁸ (không có đơn vị đạt dưới 70 điểm).

a) *Tình hình phát triển doanh nghiệp*: Nhiều hoạt động hỗ trợ cho khởi nghiệp quan tâm góp phần thúc đẩy phát triển doanh nghiệp³⁹, đặc biệt tổ chức Không gian Triển lãm sản phẩm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Tháp và

³⁶ Cuối năm 2021 là 1.286 công trình

³⁷ Có đến 07 đơn vị nằm trong nhóm “Rất tốt” (tăng 06 đơn vị so với năm 2019), với điểm số khá cao (từ 77,72 điểm đến 79,80 điểm, đứng đầu là Bảo hiểm xã hội tỉnh); 03 đơn vị thuộc nhóm “Tốt”; 03 đơn vị thuộc nhóm “Khá tốt” và 01 đơn vị thuộc nhóm “Khá”.

³⁸ Theo đó, 67,67/100 điểm năm 2019 và 64,65/100 điểm năm 2018.

³⁹ Phát động cuộc thi Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo Đồng Tháp 2022; Phối hợp với Tạp chí Diễn đàn Doanh nghiệp tổ chức và tham dự Khóa tập huấn kỹ năng cố vấn Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho khu vực Tây Nam Bộ năm 2022; phối hợp tổ chức Chương trình tập huấn “Nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh từ những sản phẩm truyền thống”;

khu vực Đồng bằng sông Cửu Long năm 2022 là dịp để giới thiệu sản phẩm OCOP, dịch vụ ngân hàng, viễn thông và sản phẩm khởi nghiệp của thanh niên, doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực Đồng bằng sông Cửu Long⁴⁰. Tại Cuộc thi khởi nghiệp ĐBSCL, Đồng Tháp đạt nhiều giải cao như: giải nhì, giải ba và các giải khuyến khích⁴¹. Trong tháng 8 (tính đến ngày 19/8/2022): Đã phát triển mới 43 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký là 367 tỷ đồng; số doanh nghiệp giải thể 103 doanh nghiệp, tạm ngừng hoạt động là 10 doanh nghiệp và tái hoạt động là 06 doanh nghiệp. Lũy kế từ đầu năm đến ngày 19/8/2022, thành lập mới 518 doanh nghiệp (tăng 54% so cùng kỳ) với tổng vốn đăng ký là 3.758 tỷ đồng (tăng 38% so cùng kỳ); số doanh nghiệp tạm ngừng là 224 doanh nghiệp (tăng 22% so cùng kỳ), giải thể 376 doanh nghiệp (tăng 180,6% so cùng kỳ) và tái hoạt động là 140 doanh nghiệp (tăng 6,9% so cùng kỳ). Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn Tỉnh ước khoảng 4.700 doanh nghiệp.

Nguyên nhân: Số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn tăng so với cùng kỳ là do năm 2021, ảnh hưởng của dịch bệnh, Tỉnh thực hiện giãn cách xã hội nên các doanh nghiệp không có điều kiện đi làm thủ tục đăng ký tạm ngừng.

Năm 2022: Trong số 376DN giải thể, có 317DN giải thể bắt buộc do tiếp tục thực hiện rà soát chuẩn hóa dữ liệu DN bao gồm những DN chưa hoàn tất thủ tục trong năm 2021 do ảnh hưởng của dịch bệnh và thực hiện thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo đề nghị của cơ quan thuế⁴².

b) Tình hình khôi phục dự án đầu tư tư nhân:

- Ủy ban nhân dân Tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành và địa phương phối hợp chặt chẽ rà soát, thúc đẩy các dự án chậm triển khai đi vào hoạt động, thu hồi các dự án không có khả năng triển khai để kêu gọi nhà đầu tư khác. Tăng cường các hoạt động thu hút, hỗ trợ thủ tục đầu tư trên địa bàn Tỉnh, thăm thực địa tháo gỡ khó khăn các dự án để sớm đi vào hoạt động⁴³. Công tác xúc tiến đầu tư được tập trung thực hiện⁴⁴. Từ đầu năm 2022 đến ngày 19/8/2022 tiếp nhận hồ sơ đề xuất đầu

⁴⁰ Đây là một trong những sự kiện thiết thực nhằm chào mừng Đại hội đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Đồng Tháp lần thứ XI, nhiệm kỳ 2022 - 2027.

⁴¹ Giải Nhì cho dự án “Sản xuất dược trà – khai thác giá trị dược liệu từ nông sản” (giải Nhất cuộc thi Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Tháp năm 2021), giải Ba cho dự án “Công nghệ sinh học HF” (giải Nhì cuộc thi Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Tháp năm 2021) và 02 giải Khuyến khích cho dự án: “Nước mắm cá linh Dì Mười” (Đồng Tháp) và “Vi tảo xử lý nước thải thủy sản” (Đà Nẵng).

Đặc biệt, Ban tổ chức cũng trao giải Nữ doanh nhân ấn tượng nhất cho chị Phan Thị Kim Diệu với dự án “Nước mắm cá linh Dì Mười” (Giải Nhì Cuộc thi khởi nghiệp tỉnh Đồng Tháp năm 2019).

⁴² Năm 2021: Trong số 134DN giải thể, có 69DN giải thể bắt buộc do thực hiện rà soát chuẩn hóa dữ liệu DN và thực hiện thu hồi theo đề nghị của cơ quan thuế. Ngoài ra do ảnh hưởng của dịch bệnh, Tỉnh thực hiện giãn cách xã hội nên bị gián đoạn thời gian thực hiện thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

⁴³ Ngành Công Thương đến thăm và làm việc trực tiếp tại 23 dự án, liên lạc qua điện thoại là 22 dự án (do chưa có trụ sở); qua đó đã ghi nhận 13 nội dung khó khăn và 14 kiến nghị của các dự án kịp thời có giải pháp tháo gỡ.

⁴⁴ Ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác với Công ty cổ phần NovaGroup để đầu tư dự án thành phố thông minh Mekong; Tập đoàn T&T ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác chiến lược thuộc các lĩnh vực: Đầu tư bất động sản, đô thị, tài chính, năng lượng, nông nghiệp, du lịch, thương mại dịch vụ và logistics. Tiếp đón các nhà đầu tư lớn đến tìm hiểu đầu tư tại Tỉnh như: Tập đoàn TH mong muốn hợp tác đầu tư lĩnh vực nông nghiệp, Tập đoàn Đầu tư Tài chính

tư của các doanh nghiệp theo Luật Đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư đã và đang tổ chức lấy ý kiến để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét): 67 dự án.

Tuy nhiên, chỉ có 15 dự án với tổng vốn 2.372 tỷ đồng (*tăng 01 dự án, tăng hơn 1.500 tỷ đồng về vốn so cùng kỳ năm 2021*) đã có ý kiến về chủ trương như sau: UBND Tỉnh chấp thuận nhà đầu tư cho 01 dự án với tổng vốn đầu tư là 250 tỷ đồng; Chấp thuận chủ trương đầu tư cho 01 dự án với tổng vốn đầu tư là 713 tỷ đồng; UBND Tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời chấp thuận nhà đầu tư cho 03 dự án với tổng vốn đầu tư là 941 tỷ đồng; UBND Tỉnh chấp thuận hình thức đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất cho 06 dự án; Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 04 dự án, với tổng vốn đầu tư là 468 tỷ đồng (không trùng dự án đã chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND Tỉnh).

Các hồ sơ đề xuất dự án còn lại (**52 hồ sơ**): chưa đáp ứng theo quy định nên phúc đáp Nhà đầu tư, đã có ý kiến chỉ đạo của UBND Tỉnh giao các đơn vị thực hiện, đang phối hợp lấy ý kiến các Sở ngành và địa phương hoặc đang đề nghị hướng dẫn của Bộ, ngành,...

- Từ năm 2020 đến ngày 19/8/2022: có **60 dự án** được chấp thuận chủ trương đầu tư/ chấp thuận nhà đầu tư/ cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, với tổng vốn đầu tư: 7.512 tỷ đồng; Dự án đã hoàn thành và đi vào hoạt động: 16 dự án, tổng vốn đầu tư là 1.223 tỷ đồng; Dự án đang triển khai xây dựng: 16 dự án, tổng vốn đầu tư là 2.267 tỷ đồng; Dự án đang thực hiện thủ tục đầu tư: 27 dự án, tổng vốn đầu tư là 3.929 tỷ đồng (trong đó có 13 dự án đang chậm thực hiện các thủ tục, nhà đầu tư đang khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện); Dự án đã thu hồi chủ trương đầu tư và chấm dứt hoạt động dự án: 01 dự án, vốn đầu tư 93 tỷ đồng.

c) Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng

c.1. Về giải ngân vốn đầu tư công

- Ngay từ đầu năm, UBND Tỉnh đã tổ chức Hội nghị trực tuyến đánh giá tình hình thực hiện đầu tư xây dựng năm 2021 để chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, chỉ đạo các ngành, các cấp phải tuân thủ các quy định, công khai và minh bạch trong công tác đấu thầu, quan tâm khâu hậu kiểm, phát huy tính năng động và các giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư trong năm 2022, công tác triển khai kế hoạch vốn giai đoạn 2021- 2025. Thường xuyên nắm tình hình và chỉ đạo công tác giải ngân vốn đầu tư công. Tổng số kế hoạch vốn năm 2022 (kể cả vốn năm 2021 kéo dài chuyển sang) của Tỉnh là **5.752,835 tỷ đồng**⁴⁵ (kể cả 48,3 tỷ đồng vốn vay lại).

và Xây dựng Đại Dương có trụ sở tại Bắc Ninh (OCEAN Group) đề xuất đầu tư Trung tâm Logistics tại Đồng Tháp, Công ty Cổ phần Tập đoàn Masterise đến tìm hiểu đầu tư tại tỉnh,....

⁴⁵. Giá trị 5.752,835 tỷ đồng > 5.646.835 tỷ đồng (theo báo cáo số 30-BC/BCSD ngày 13/6/2022), tương đương tăng 106 tỷ đồng, do ngày 22/6/2022, UBND Tỉnh đã giao chi tiết kế hoạch vốn năm 2022 từ nguồn tăng thu XSKT năm 2020 tại Quyết định số 648/QĐ-UBND.HC.

- Kết quả giải ngân đến ngày 30/7/2022 là 1.794,455 tỷ đồng/5.752,835 tỷ đồng, **đạt 31,19%** cao hơn 12,95% so với cùng kỳ (giải ngân đến ngày 30/7/2021, đạt 18,24%).

- Ước giải ngân cả năm 2022:

Theo báo cáo của các **Chủ đầu tư ước giải ngân cả năm đạt 93,95%**, cao hơn 18,39% so với cùng kỳ (năm 2021, đạt 76,56%).

Trường hợp, không kể 100 tỷ đồng nguồn thu sử dụng đất, do hiện tại Sở Tài chính đang thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của UBND Tỉnh tại Công văn số 16/UBND-ĐTĐ ngày 13/01/2022 và Công văn số 67/UBND-ĐTĐ ngày 28/02/2022 của UBND Tỉnh, thì địa phương giải ngân đạt 95,62%.

c.2. Về tình hình đầu tư kết cấu hạ tầng trọng điểm

- Để công tác triển khai các dự án giao thông trọng điểm giai đoạn 2021 - 2025 được nhanh chóng, thuận lợi, có sự phân công, phối hợp đồng bộ đảm bảo tiến độ dự án, UBND Tỉnh ban hành Quyết định số 74/QĐ-UBND-TL ngày 04/4/2022 về thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện xây dựng các công trình giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định 317/QĐ-UBND-HC ngày 04/4/2022 ban hành Quy chế phối hợp và Kế hoạch triển khai thực hiện xây dựng các công trình giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025; ban hành Quy định số 39/QĐ-UBND-HC ngày 07/4/2022 về việc phê duyệt đơn giá dịch vụ sự nghiệp công đối với công tác quản lý bảo dưỡng thường xuyên đường bộ và đường thủy trên địa bàn tỉnh, làm cơ sở để thực hiện công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ, đường thủy năm 2022.

- Tăng cường chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025 (theo Kế hoạch 342/KH-UBND ngày 06/12/2021 của UBND Tỉnh). Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng Khu, CCN (KCN Tân Kiều, KCN Ba Sao, KCN Trần Quốc Toản mở rộng, Cụm công nghiệp Quảng Khánh). Trung ương và Tỉnh đang khẩn trương triển khai các công trình như: Dự án cao tốc tuyến Mỹ An - Cao Lãnh⁴⁶; Dự án Quốc lộ 30 (tuyến tránh thành phố Cao Lãnh) đang phối hợp thực hiện triển khai và phê duyệt các gói thầu⁴⁷. Nhiều tuyến giao thông tỉnh đang đẩy nhanh tiến độ thực hiện: (1) **chuẩn bị đầu tư**: dự án hạ tầng giao thông đường bộ khu vực Nam sông Tiền; (2) **đang thực**

⁴⁶ Đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư dự án tại Quyết định số 2203/QĐ-TTg ngày 27/12/2021, chủ đầu tư đang thực hiện các bước tiếp theo.

⁴⁷ Bộ Giao thông vận tải phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư tại Quyết định số 136/QĐ-BGTVT ngày 21/01/2022. Sở GTVT duyệt TKBVTC&ĐT: gói thầu số 10 ngày 25/5/2022, gói thầu số 11 ngày 12/7/2022 và chuẩn bị duyệt TKBVTC-DT gói thầu số 09. Gói thầu số 10 ký hợp đồng thi công ngày 25/7/2022, hiện nay nhà thầu đang triển khai thi công theo hợp đồng. Gói thầu số 11 đang duyệt hồ sơ mời thầu. Đến ngày 15/8/2022, giải ngân 70,3/420 tỷ đạt 16,7%.

hiện thủ tục đấu thầu và triển khai thi công: Dự án ĐT857⁴⁸; **(3) dự án thi công chuyển tiếp:** Bến phà Tân Châu – Hồng Ngự (phía bờ huyện Hồng Ngự); Hệ thống giao thông kết nối hạ tầng du lịch và nông nghiệp.

c.3. Về tình hình thực hiện các dự án của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội được Trung ương hỗ trợ (Có phụ lục 01, 02, 03 kèm theo)

- Ngày 04/7/2022, UBND Tỉnh có Công văn số 240/UBND-ĐTĐD gửi Bộ Y tế về việc báo cáo kết quả rà soát danh mục các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển KT-XH thuộc lĩnh vực Y tế cho 02 dự án y tế dự kiến là 171.383 triệu đồng, cụ thể: Dự án Đầu tư nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất Trung tâm Y tế huyện Lấp Vò, với tổng mức đầu tư là 74.475 triệu đồng và Dự án Đầu tư nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất Trung tâm Y tế huyện Tân Hồng, với tổng mức đầu tư là 96.908 triệu đồng (*Trong đó: Ngân sách Trung ương hỗ trợ: 135.500 triệu đồng⁴⁹ và Ngân sách địa phương đối ứng: 35.883 triệu đồng*). UBND Tỉnh đã phê duyệt chủ trương đầu tư cho 02 dự án⁵⁰.

Tiến độ dự án: Ban QLDA Đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Đồng Tháp đã ký hợp đồng tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và hợp đồng tư vấn khảo sát địa chất xây dựng. Dự kiến trong tháng 9/2022, trình Sở Xây dựng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng.

Tuy nhiên, ngày 01/8/2022 Thủ tướng Chính phủ có Công văn số 681/TTg-KTTH về việc thông báo danh mục và mức vốn cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (*lần 2*), UBND tỉnh Đồng Tháp đã chỉ đạo các đơn vị liên quan (tại Công văn số 309/UBND-ĐTĐD ngày 16/8/2022) như sau:

(1) Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp và đơn vị liên quan khẩn trương lập hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục, trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho 02 Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Đồng Tháp.

(2) Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương hoàn thành thủ tục thẩm định và trình Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho 02 Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Đồng Tháp trước ngày 25/8/2022.

- Dự án xử lý cấp bách sạt lở sông Tiền khu vực xã Tân Mỹ, xã Mỹ An Hưng, huyện Lấp Vò: Trung ương hỗ trợ **290** tỷ đồng, UBND tỉnh Đồng Tháp đã

⁴⁸ Đã ký hợp đồng thi công gói thầu số 13,15, 22; chuẩn bị ký HĐ gói 20. Trình Cục QLCL thẩm định gói thầu số 16, 17; Đang xét thầu gói thầu số 14,18,19,21.

⁴⁹ Phân bổ năm 2022: 13.550 triệu đồng và Phân bổ năm 2023: 121.950 triệu đồng.

⁵⁰ Quyết định số 768/QĐ-UBND.HC, ngày 14/7/2022 của UBND Tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất Trung tâm Y tế huyện Lấp Vò; Quyết định số 769/QĐ-UBND.HC, ngày 14/7/2022 của UBND Tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất Trung tâm Y tế huyện Tân Hồng.

hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ (*Công văn số 450/TTg-KTTH ngày 20/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ*) đã gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tình hình thực hiện tại Công văn 193/UBND-ĐTĐ ngày 31/5/2022. Ủy ban nhân dân Tỉnh đã Phê duyệt đầu tư dự án tại Quyết định số 638/QĐ-UBND.HC ngày 20/6/2022 và Quyết định về việc ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp cho dự án tại Quyết định số 645/QĐ-UBND.HC, ngày 21/6/2022. **Tiến độ dự án:** đang triển khai thi công với tiến độ đạt khoảng 3%; xử lý cấp bách giữ ổn định sạt lở từ mặt cắt MC 740 - MC 800 và khu vực lân cận, tiến độ tham cát đạt khoảng 15%, dự án này đang tiếp tục thi công.

- Ngoài ra, Tỉnh còn được Trung ương quan tâm đầu tư dự án cao tốc Cao Lãnh - An Hữu từ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế của Chính phủ. Để theo dõi tiến độ, chất lượng thực hiện dự án, Tỉnh ủy đã thành lập Ban chỉ đạo và Tổ công tác trên cơ sở phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên thường xuyên theo dõi lộ trình thực hiện dự án để đề xuất tham mưu Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét lãnh, chỉ đạo tháo gỡ kịp thời các khó khăn.

Về tiến độ dự án: đến nay Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh – An Hữu, giai đoạn 1 theo Quyết định số 769/QĐ-TTg, ngày 24/6/2022. Thủ tướng Chính phủ đã phân cấp cho UBND Tỉnh làm cơ quan chủ quản theo địa giới hành chính thực hiện các dự án, dự án thành phần đầu tư các tuyến đường bộ cao tốc Cao Lãnh- An Hữu theo hình thức đầu tư công thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội tại Quyết định số 17/2022/QĐ-TTg ngày 28/7/2022. UBND Tỉnh giao Sở Giao thông Vận tải là Chủ đầu tư tổ chức lập, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc phê duyệt quyết định Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án thành phần của Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Cao lãnh – An Hữu, giai đoạn 1 tại Quyết định số 835/QĐ-UBND-HC ngày 29/7/2022. Hiện nay, Sở Giao thông Vận tải phối hợp các cơ quan liên quan cùng Bộ GTVT triển khai bước lập Báo cáo khả thi dự án.

2.5. Tài chính

Công tác quản lý, điều hành ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định. Thực hiện đến ngày 15/8/2022, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt **5.083** tỷ đồng, bằng **74.54%** dự toán năm, (*bằng 97,56% so với cùng kỳ năm 2021*); Chi cân đối sách địa phương đạt **7.890,6** tỷ đồng, bằng **61,68%** dự toán năm, (*bằng 116,8% so với cùng kỳ năm 2021*).

3. Văn hóa - xã hội

a) Công tác giáo dục:

Kết quả kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2022, tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp là 99,38 %, giảm 0,11% so năm 2021. Chuẩn bị tốt các điều kiện học sinh có đủ sách để sử dụng trong năm học mới, Tỉnh ban hành các quyết định phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 6, 7, 10 năm học 2022 – 2023. Ban

hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022 – 2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, theo đó, học kỳ I bắt đầu từ ngày 05/9/2022 – 15/01/2023. Học kỳ II bắt đầu từ sau khi kết thúc học kỳ I và kết thúc trước ngày 25/5/2023. Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2023⁵¹.

b) Công tác Lao động - việc làm - đào tạo nghề-an sinh xã hội (đến ngày 15/8/2022):

- *Công tác an sinh xã hội, tạo việc làm:* Từ đầu năm đến nay đã tổ chức được 23 phiên giao dịch việc làm (Trong đó có 16/16 Phiên theo kế hoạch của tỉnh đạt 100%; 04 phiên kết nối trực tuyến với các tỉnh ĐBSCL, trực tuyến Hà Nội và Quảng Nam, 03 phiên tại doanh nghiệp⁵²), có 302 đơn vị, doanh nghiệp tham gia (trong đó, có 221 đơn vị tham gia trực tiếp và 81 đơn vị tham gia trực tuyến), có 6.621 lao động tham dự.

Toàn tỉnh có **32.120** lao động được giải quyết việc làm, đạt 107% so với chỉ tiêu kế hoạch năm, vượt 42,7% so với kết quả cùng kỳ năm 2021; đưa **1.227** lao động đi làm việc ở nước ngoài⁵³, đạt 81,8% kế hoạch năm số lao động đang học giáo dục định hướng, chờ xuất cảnh là **1.548** lao động. Tiếp tục thực hiện triển khai thí điểm đưa người lao động đi làm việc thời vụ tại Hàn Quốc theo hình thức hợp tác giữa các địa phương của hai nước theo Công văn số 2188/LĐT BXH-QLLĐNN ngày 24/6/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp hỗ trợ người lao động góp phần vào phục hồi kinh tế chung toàn tỉnh. Quyết định cho **11.536** lao động hưởng trợ cấp thất nghiệp, với số tiền là **173.795,02** triệu đồng. Thực hiện Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động, ngày 11 tháng 5 năm 2022 Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Kế hoạch số 170/KH-UBND triển khai thực hiện Quyết định, đến ngày 15/8/2022: có 06 huyện, thành phố phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ tiền thuê nhà ở cho 1.385 lao động của 36 doanh nghiệp trên địa bàn Tỉnh, với tổng số tiền hỗ trợ 2.132.500.000 đồng (trong đó có 18 doanh nghiệp với 121 lao động thuộc đối tượng quay trở lại thị trường lao động, số tiền hỗ trợ: 248.000.000 đồng)⁵⁴.

⁵¹ Theo Quyết định số 892/QĐ-UBND-HC, ngày 10/8/2022.

⁵² Cty TNHH Hùng Cá, Cty TNHH MTV CBTS Hoàng Long và Cty CP Đầu tư và Phát triển IDI.

⁵³ Thị trường lao động tham gia gồm: Nhật Bản 1.165 lao động, Hàn Quốc 61 lao động, Đài Loan 01 lao động.

⁵⁴ TP. Sa Đéc có 20 doanh nghiệp được phê duyệt hỗ trợ, với tổng số 610 lao động, số tiền hỗ trợ 948.000.000 đồng; TP. Cao Lãnh: có 05 doanh nghiệp được phê duyệt hỗ trợ, với tổng số 536 lao động, số tiền hỗ trợ 825.500.000 đồng; TP. Hồng Ngự: có 03 doanh nghiệp được phê duyệt hỗ trợ, với tổng số 09 lao động, số tiền hỗ trợ 6.000.000 đồng; Huyện Lai Vung: có 05 doanh nghiệp được phê duyệt hỗ trợ, với tổng số 75 lao động, số tiền hỗ trợ 114.000.000 đồng; Huyện Hồng Ngự: có 02 doanh nghiệp được phê duyệt hỗ trợ, với tổng số 23 lao động, số tiền hỗ trợ 35.500.000 đồng; Huyện Tháp Mười: có 01 doanh nghiệp được phê duyệt hỗ trợ, với tổng số 132 lao động, số tiền hỗ trợ 194.500.000 đồng.

- Về các chính sách cho vay ưu đãi qua Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) để bảo đảm an sinh xã hội và hỗ trợ việc làm:

(1) Đến 31/7/2022, NHCSXH-ĐT đã giải ngân cho vay 144,1 tỷ đồng (tăng 5,2 tỷ đồng so kỳ báo cáo trước) đối với 04 chương trình tín dụng theo Nghị quyết số 11/NQ-CP⁵⁵, cụ thể:

(1.1) Cho vay HSSV mua máy vi tính học trực tuyến: Đã giải ngân số tiền cho vay là 17,69 tỷ đồng, đạt 99,9% kế hoạch.

(1.2) Cho vay hỗ trợ việc làm: Đã giải ngân cho vay 110 tỷ đồng, hoàn thành 100% kế hoạch giao, với 3.110 lượt khách hàng, tạo việc làm cho 3.314 lao động.

(1.3) Cho vay Nhà ở xã hội theo Nghị định số 100/2015/NĐ-CP: Giải ngân số tiền 15,51 tỷ đồng, đạt 35,52% kế hoạch.

(1.4) Cho vay đối với cơ sở giáo dục mầm non, trường tiểu học ngoài công lập: Giải ngân cho vay 14 lượt khách hàng với số tiền 0,9 tỷ đồng, đạt 78,95% kế hoạch.

(2) Về chính sách cho vay có hỗ trợ lãi suất 2%/năm trong 02 năm 2022-2023 theo Nghị quyết số 11/NQ-CP đối với các khoản vay có lãi suất trên 6%/năm: NHCSXH Việt Nam đã hướng dẫn triển khai trong toàn hệ thống nội dung hỗ trợ lãi suất 2%/năm đối với các khoản vay có lãi suất trên 6%/năm theo hướng dẫn tại Nghị định số 36/2022/NĐ-CP ngày 30/5/2022 của Chính phủ (gói 3.000 tỷ đồng), về phía NHCSXH-ĐT đã thực hiện rà soát danh sách khách hàng gửi NHCSXH Việt Nam và đang chờ hướng dẫn các bước hạch toán để triển khai thực hiện. Số dư nợ NHCSXH-ĐT dự kiến hỗ trợ bình quân trong năm 2022 là 1.852 tỷ đồng với số tiền lãi dự kiến hỗ trợ là 37 tỷ đồng.

- Công tác giáo dục nghề nghiệp: Chuẩn bị các điều kiện tổ chức kỳ thi Kỹ năng nghề tỉnh Đồng Tháp năm 2022. Từ đầu năm đến nay các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Tỉnh đã tuyển sinh và đào tạo được 10.357/15.000 học viên, đạt 69 % kế hoạch năm⁵⁶.

- Công tác giảm nghèo: UBND Tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022 - 2025; Kế hoạch tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Triển khai mô hình giảm nghèo bền vững xã Phú Thành A, huyện Tam Nông giai đoạn 2022 – 2025; dự án mô hình giảm nghèo bền vững xã Phú Hiệp, huyện Tam Nông giai đoạn 2022 – 2025. Triển khai Thông tư số 04/2022/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc CTMTQGGN bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

⁵⁵ Kế hoạch Trung ương giao cho NHCSXH-ĐT: Cho vay HSSV mua máy tính: 17,7 tỷ đồng; cho vay GQVL: 110 tỷ đồng; cho vay Nhà ở xã hội NĐ 100/2015/NĐ-CP: 47,7 tỷ đồng; cho vay cơ sở giáo dục mầm non, trường tiểu học ngoài công lập: 1,14 tỷ đồng.

⁵⁶ Chia theo trình độ đào tạo: cao đẳng 271 học viên, trung cấp 1.806 học viên, sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng: 8.280 học viên.

- Công tác chăm sóc Người có công với cách mạng; Bảo trợ xã hội, Phòng chống Tệ nạn xã hội

Quan tâm thực hiện kịp thời các chính sách cho người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội. Trong tháng, điều chỉnh tăng, giảm và trợ cấp mai táng phí người có công với cách mạng 146 trường hợp⁵⁷; tổ chức các hoạt động kỷ niệm 75 năm ngày TBLS (27/7/1947 - 27/7/2022)⁵⁸.

Quan tâm bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ cộng tác viên công tác xã hội, các cấp thực hiện Chương trình công tác xã hội và Chương trình trợ giúp người tâm thần, trẻ em tự kỷ người rời nhiều tâm trí năm 2022. Hiện nay, Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp đang nuôi dưỡng 91 đối tượng, không đổi số kỳ báo cáo trước⁵⁹; Cơ sở Điều trị nghiện đang quản lý cai nghiện cho 141 học viên, giảm 14 học viên⁶⁰.

c) Công tác y tế:

Tiếp tục Tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch, không để dịch chổng dịch, nhất là chú trọng đến cúm mùa, Covid-19 và các bệnh lây truyền qua đường hô hấp khác.

Bệnh sốt xuất huyết (SXH) tiếp tục tăng cao (**tăng trên 700%**) và diễn biến phức tạp so cùng kỳ năm 2021, số ca tử vong tăng⁶¹. Bệnh tay chân miệng giảm so cùng kỳ⁶². Các bệnh truyền nhiễm khác được kiểm soát tốt, trong tháng có 27/42 các loại bệnh truyền nhiễm không có ca mắc. Tỷ lệ tiêm chủng đủ liều cho trẻ < 01 tuổi và trẻ được bảo vệ phòng UVSS đạt tiến độ; VAT 2+ cho PNCT đến tháng 7/2022 đạt tiến độ. Các hoạt động tuyên truyền, giáo dục sức khỏe với nhiều chủ đề đa dạng của Đài phát thanh và truyền hình Đồng Tháp và báo Đồng Tháp. Công tác Dân số - KHHGD được quan tâm thực hiện. Tỷ số giới tính lúc sinh đến tháng

⁵⁷Trong đó: tăng 26 trường hợp; giảm 120 trường hợp.

⁵⁸ Tổ chức thăm và tặng quà Chủ tịch nước và của tỉnh cho các đối tượng chính sách (Tổng số trên 35 ngàn suất, số tiền trên 10 tỷ đồng (trong đó, quà Chủ tịch nước trên 19 ngàn suất, số tiền trên 05 tỷ đồng; quà Tỉnh, quà từ nguồn quỹ ĐOÀN Tỉnh trên 08 ngàn suất, số tiền trên 01 tỷ đồng; quà huyện, thành phố và các nguồn vận động khác trên 08 ngàn suất, số tiền trên 02 tỷ đồng)); tổ chức lễ truy điệu, cải táng hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh qua các thời kỳ chiến tranh; tổ chức lễ viếng nghĩa trang liệt sĩ tỉnh; tổ chức Họp mặt người có công với cách mạng tiêu biểu và tổ chức, cá nhân làm tốt phong trào đền ơn đáp nghĩa năm 2022 nhân dịp 75 năm ngày TB&LS; tổ chức đi thăm thương bệnh binh nặng tại Trung tâm Điều dưỡng thương binh và Người có công Long Đất; đưa đoàn đại biểu người có công tiêu biểu đi dự Hội nghị họp mặt người có công tiêu biểu toàn quốc tại Thủ đô Hà Nội; chi trả trợ cấp ưu đãi người có công qua Bưu điện và triển khai thực hiện xây dựng Nhà tình nghĩa từ nguồn hỗ trợ của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Đồng Tháp (Tổng cộng 545 căn).

⁵⁹Trong đó người cao tuổi 23; người tâm thần 52; trẻ em 16.

⁶⁰Trong đó: Bắt buộc 118; tự nguyện 22, đối tượng xã hội 01.

⁶¹ Sốt xuất huyết trong tháng mắc 2.268 ca, giảm 3% (giảm 71 ca) so với thời điểm 30/6/2022 (2.339 ca), ghi nhận 03 trường hợp tử vong. Tổng số ca mắc SXH sau khi thu thập đầy đủ và điều chỉnh số liệu cộng dồn đến ngày 31/7/2022 là 6.522 ca so với cùng kỳ năm 2021 (766 ca) tăng 5.756 ca. SXH đến cuối tháng 7/2022 ghi nhận 10 trường hợp tử vong so với cùng kỳ năm 2021 (01 trường hợp tử vong).

⁶²Tay chân miệng trong tháng mắc 460 ca so với thời điểm 30/6/2022 (985 ca) giảm 53,3% (tăng 525 ca); không ghi nhận trường hợp tử vong. Tổng số ca mắc TCM sau khi thu thập đầy đủ và điều chỉnh số liệu cộng dồn đến ngày 31/7/2022 là 2.110 ca so với cùng kỳ năm 2021 (2.202 ca), giảm 4,2% (giảm 92 ca). TCM cộng dồn đến cuối tháng 7 năm 2022 không ghi nhận trường hợp tử vong so với cùng kỳ 2021 ghi nhận 02 trường hợp tử vong.

7: 105,20 bé trai/100 bé gái sinh sống, cao hơn so cùng kỳ năm 2021 là 1,72 bé trai/100 bé gái sinh sống.

d) Công tác văn hoá- thể thao:

- Tập trung tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm⁶³ trong tháng 8/2022 gắn với tuyên truyền các nhiệm vụ trọng tâm của Tỉnh. Tổ chức thành công Hội thi Gia đình tiêu biểu và Họp mặt biểu dương Gia đình tiêu biểu⁶⁴ tỉnh Đồng Tháp năm 2022. Công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa được quan tâm⁶⁵.

- Các hoạt động thể dục thể thao được tổ chức sôi nổi. Nổi bật, công tác tổ chức Đại hội TDTT các cấp tỉnh Đồng Tháp lần thứ IX năm 2022. Đến nay, Đồng Tháp đã hoàn thành tổ chức Đại hội TDTT cấp xã và cấp huyện; tổ chức Lễ khai mạc Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Đồng Tháp lần thứ IX – năm 2022, đại hội có 20 Đoàn vận động viên của 12 huyện, thành phố và 08 ngành, đoàn thể, trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh; tổ chức thi đấu 25 môn thể thao, trong đó có 20 môn thể thao trọng điểm và 05 môn thể thao dân tộc.

Tiếp tục duy trì đào tạo lực lượng 16 môn⁶⁶ thể thao thành tích cao , với 86 VĐV tuyển tuyển, 168 VĐV tuyển trẻ và 296 VĐV tuyển năng khiếu. Trong tháng, cử 35 lượt HLV và 232 lượt VĐV tham gia 12 giải toàn quốc, đạt 30 Huy chương Vàng, 29 Huy Chương Bạc và 44 huy chương Đồng. Thành tích nổi bật trong tháng, đội Bi sắt tham dự giải Petanque Vô địch trẻ, thiếu niên quốc gia tại Đồng Tháp, đạt 03 HCV, 02 HCB, 06 HCD (xếp hạng Nhất toàn đoàn); Cử 02 VĐV đội Cầu mây tham dự thi đấu Quốc tế giải Vô địch Cầu mây thế giới lần thứ 35 tại Thái Lan, kết quả đạt 01 HCV, 02 HCB.

4. Hỗ trợ phục hồi doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh

4.1. Miễn, giảm thuế, phí, lệ phí

- Các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất thuế GTGT **10%** được giảm **2%** thuế suất (còn 8%) đối với cơ sở kinh doanh tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ và giảm **20%** mức tỷ lệ phần trăm khi thực hiện xuất hóa đơn đối với cơ sở kinh doanh, hộ, cá nhân kinh doanh tính thuế GTGT theo

⁶³ Tập trung tuyên truyền kỷ niệm 75 năm Ngày Thương binh – Liệt sĩ (27/7/1947 – 27/7/2022) và phục vụ Lễ truy điệu, cải táng hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh qua các thời kỳ chiến tranh trên địa bàn Vương quốc Campuchia tại huyện Tam Nông; tổ chức các hoạt động kỷ niệm 77 năm Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 – 19/8/2022) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 – 02/9/2022).

⁶⁴ Giới thiệu về 19 tấm gương hộ gia đình tiêu biểu đạt thành tích trên các lĩnh vực: công tác từ thiện xã hội, tham gia Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, vượt khó vươn lên trong cuộc sống, nuôi con ăn học thành tài và xây dựng gia đình hạnh phúc. UBND Tỉnh Biểu dương và tặng Bằng khen cho 150 hộ gia đình tiêu biểu đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào “TĐĐKXDĐSVH”, công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình giai đoạn 2019 – 2021.

⁶⁵ Quyết định xếp hạng 02 di tích lịch sử - văn hóa cấp Tỉnh⁶⁵ Đình Tân Thạnh , xã Tân Thạnh, huyện Thanh Bình và Đình Trà Bông, xã Nhị Mỹ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Tổ chức cuộc họp Hội đồng nghệ thuật xét duyệt mẫu phác thảo tác phẩm mỹ thuật - phát huy giá trị 05 di tích lịch sử cách mạng (bước 2, lần 3).

⁶⁶ Bóng đá, Xe đạp, Karate, Judo, Đá cầu, Bi sắt, Cờ vua, Canoeing, Taekwondo, Cầu mây, Vovinam, Điền kinh, Bắn cung, Bơi lội, Cầu lông, Cử tạ.

phương pháp tỉ lệ phần trăm: ***đã giảm 103 tỷ đồng tiền thuế GTGT từ tháng 02/2022 đến tháng 6/2022.***

- Đối với hỗ trợ tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các khoản chi ủng hộ, tài trợ của doanh nghiệp, tổ chức cho các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 tại Việt Nam cho kỳ tính thuế 2022: ***đến nay chưa có.***

- Giảm 30% tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022 đối với tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng hoặc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức thuê đất trả tiền hàng năm phải ngừng sản xuất kinh doanh do ảnh hưởng của dịch Covid-19: ***chưa có, do chưa có văn bản hướng dẫn thực hiện.***

- Giảm 50% mức thuế bảo vệ môi trường theo Nghị quyết số 18/2022/UBTVQH15 ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: ***đã giảm 212 tỷ đồng tiền thuế bảo vệ môi trường đối với xăng dầu từ tháng 4/2022 đến tháng 6/2022***

- Giảm 50% lệ phí trước bạ khi đăng ký ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước theo Nghị định số 103/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2021: ***đã giảm 35 tỷ đồng Lệ phí trước bạ từ tháng 01/2022 đến tháng 5/2022.***

- Gia hạn thời hạn nộp thuế TNDN, thuế TNCN, thuế GTGT, thuế TTĐB và tiền thuê đất trong năm 2022 theo Nghị định số 34/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 về gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, TNDN, TNCN và tiền thuê đất trong năm 2022: ***đã gia hạn 20 tỷ đồng tiền thuế GTGT, 3 tỷ đồng thuế TNDN ước tạm nộp và 6 tỷ đồng tiền thuê đất.***

4.2. Hoạt động tín dụng hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh

- Trong các tháng đầu năm 2022, hoạt động ngân hàng diễn ra an toàn, hiệu quả, thông suốt, phục vụ tốt nhu cầu khách hàng. Tập trung triển khai dịch vụ và các ứng dụng công nghệ về thanh toán hiện đại, không dùng tiền mặt; thực hiện đúng quy định về lãi suất huy động, lãi suất cho vay. Các TCTD trên địa bàn tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp thu hút nguồn vốn huy động tại chỗ và tranh thủ vốn điều hòa từ Hội sở để đảm bảo cung ứng đầy đủ và kịp thời nhu cầu vốn tín dụng của các cá nhân, tổ chức kinh tế trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế được tiếp cận vốn vay, góp phần hạn chế, đẩy lùi “tín dụng đen” tại địa phương. Tập trung đầu tư cho vay phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn, cho vay DN nhỏ và vừa, DN xuất khẩu và DN ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ; phục vụ thực hiện các chương trình, Đề án trọng điểm của Tỉnh.

- Dự nợ cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trong đó có dự nợ cho vay ngành thủy sản, lúa gạo đều có mức tăng trưởng khá tốt⁶⁷. Tổng huy động vốn ước đến ngày 31/8/2022 đạt 59.100 tỷ đồng, so với tháng trước tỷ lệ tăng 0,47%; dự nợ đạt 88.950 tỷ đồng, so với tháng trước tỷ lệ tăng 0,54%; tỷ lệ nợ xấu/tổng dự nợ được kiểm soát dưới 2%.

- Về chính sách cho vay hỗ trợ lãi suất 2%/năm từ ngân sách nhà nước trong 02 năm 2022-2023 đối với khách hàng vay thông qua hệ thống ngân hàng thương mại thuộc các ngành, lĩnh vực theo quy định tại Nghị quyết số 11/NQ-CP: Đến thời điểm báo cáo, chưa phát sinh khoản hỗ trợ lãi suất cho khách hàng tại các CN NHTM trên địa bàn theo hướng dẫn Nghị định số 31/2022/NĐ-CP, nguyên nhân, do khách hàng vay chưa đáp ứng điều kiện được hưởng hỗ trợ lãi suất theo quy định (*không thuộc ngành nghề được hỗ trợ; đã thuộc ngành nghề hỗ trợ nhưng thỏa thuận vay ký kết trong năm 2021, khách hàng đã hưởng hỗ trợ từ chính sách khác...*), đối với trường hợp này, từng CN NHTM đã có giải thích cụ thể đối với khách hàng; một số trường hợp khách hàng đủ điều kiện, CN NHTM đã có tư vấn, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ nhưng chưa nhận được đề nghị cụ thể từ khách hàng.

4.3. Về hỗ trợ đầu tư vào khoa học và công nghệ, máy móc, thiết bị

- Nhiều nhiệm vụ đề tài từ cấp cơ sở đến quốc gia được triển khai trên địa bàn Tỉnh tập trung vào các đề án, chương trình trọng tâm của Tỉnh góp phần thúc đẩy đa phục hồi phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh. Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 44/2021/NQ- HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về quy định một số chính sách khuyến khích các tổ chức kinh tế đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn về thủ tục hành chính đề nghị hỗ trợ tại các huyện, thành phố. Ước đến cuối tháng 9/2022 tiếp nhận và xem xét hỗ trợ kinh phí cho khoảng 45 lượt tổ chức/cá nhân trên địa bàn Tỉnh với tổng kinh phí hỗ trợ khoảng 350 triệu đồng (đã thực hiện được 37 lượt, với kinh phí hỗ trợ là hơn 300 triệu đồng). Với sự hỗ trợ trong những năm qua của tỉnh, nhiều doanh nghiệp đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ, giảm bớt khó khăn cho doanh nghiệp, phục hồi sản xuất sau dịch Covid-19

- Tiếp tục triển khai Chương trình hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn, ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến. Tính đến tháng 8/2022 đã xét duyệt hồ sơ hỗ trợ 11 đề án (03 đề án KCQG, 08 đề án KCĐP) cho 15 đơn vị thụ hưởng, với tổng kinh phí hỗ trợ là 03 tỷ đồng; đã Lập 08 đề án khuyến công địa phương năm 2022 (đợt 3) đề nghị hỗ trợ.

5. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền, quốc phòng - an ninh và đối ngoại

- Công tác cải cách hành chính, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí được Tỉnh quan tâm chỉ đạo. Trong tháng, kiểm

⁶⁷ So với cuối năm 2021, dự nợ cho vay lĩnh vực NoNT tăng 6,64%, dự nợ cho vay ngành thủy sản tăng 17%; dự nợ cho vay ngành lúa gạo tăng 17,37%; dự nợ cho vay DNNVV tăng 12%.

tra công tác CCHC tại 07 sở, cơ quan ngang sở, Ban Quản lý Khu kinh tế Tỉnh và các huyện, thành phố thuộc Tỉnh. Chỉ số PAPI năm 2021 xếp thứ 27 cả nước (xếp thứ 2 khu vực đồng bằng sông Cửu Long), giảm 25 hạng so với năm 2020, trong đó, chỉ số Quản trị môi trường của Đồng Tháp tiếp tục dẫn đầu cả nước; chỉ số SIPAS xếp thứ 15/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; chỉ số PAR Index 2021 của tỉnh xếp hạng 26/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước theo hướng tinh gọn hoạt động hiệu quả gắn với tinh giản biên chế. Quyết định phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, danh mục vị trí việc làm của các Sở và cơ quan ngang Sở⁶⁸. Công tác quản lý, sử dụng biên chế được thực hiện chặt chẽ, bảo đảm theo quy định của pháp luật và theo lộ trình giảm biên chế của Trung ương⁶⁹. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức tham gia đào tạo ở nước ngoài. Tiếp tục triển khai Kế hoạch⁷⁰ về đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2022 và triển khai Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức xã đến năm 2025; Kế hoạch⁷¹ về thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 31/12/2021 của BCH Đảng bộ Tỉnh khóa XI về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Tổ chức Sơ kết Đề án thí điểm chuyển giao nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công, nhằm khắc phục các hạn chế, khó khăn trong thời gian qua và tỉnh sẽ tiếp tục triển khai thành kế hoạch có lộ trình, nhiệm vụ, thời gian, giải pháp thực hiện cụ thể⁷². Tiếp tục triển khai mô hình giao cho Bưu điện đảm nhận một số công việc trong quá trình cung ứng các dịch vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh giai đoạn 3 (mở rộng); tiếp tục triển khai Mô hình Kết hợp dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích; Mô hình Công dân không viết gắn với dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn Tỉnh; phát huy hiệu quả hoạt động Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 Tỉnh tiếp nhận và xử lý hỏi đáp thông tin kịp thời, đạt tỷ lệ trên 91%⁷³. Hoạt động Trung tâm kiểm soát hành chính và phục vụ

⁶⁸ Khoa học và Công nghệ; Công Thương; Tài nguyên và Môi trường; Thanh tra Tỉnh.

⁶⁹ Thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

⁷⁰ Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 25/01/2022.

⁷¹ Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 28/02/2022.

⁷² Tại Hội nghị, Ủy ban nhân dân tỉnh và Bưu điện Việt Nam đã ký kết bản ghi nhớ thỏa thuận hợp tác giai đoạn tới, trong đó sẽ thực hiện thêm các thỏa thuận, hợp tác mới như giao Bưu điện đảm nhận một hoặc một số công đoạn phù hợp trong quy trình số hóa hồ sơ thủ tục hành chính; hướng dẫn, tập huấn, xây dựng đội ngũ nhân viên Bưu điện các cấp, nhất là tại cấp xã đủ năng lực để thực hiện tốt các Mô hình (Hẹn giờ thực hiện thủ tục hành chính, Công dân không viết gắn với dịch vụ công trực tuyến, Kết hợp dịch vụ công trực tuyến với dịch vụ bưu chính công ích); triển khai các mô hình mới theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính, về thực hiện thủ tục hành chính tại nhà hoặc hẹn giờ giải quyết thủ tục hành chính theo yêu cầu của cá nhân; hợp tác đưa nông sản tỉnh Đồng Tháp lên sàn thương mại điện tử Postmart v.v..

⁷³ Trong tháng 8/2022, Tổng đài 1022 đã tiếp nhận và lập 324 phiếu phản ánh, kiến nghị, hỏi đáp thông tin dịch vụ công, đã giải quyết 296 phiếu, đạt 91,36%, còn 28 phiếu đang chuyển các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết. Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 đã tiếp nhận và lập 3.790 phiếu xử lý ý kiến, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân và đã xử lý 3.762 ý kiến, đạt 99,26%, còn 28 ý kiến đang chuyển các cơ quan có liên quan kiểm tra giải quyết theo quy định. Các yêu cầu đều được Điện thoại viên tiếp nhận và lập phiếu xử lý kịp thời.

hành chính công tiếp tục duy trì hiệu quả, số hồ sơ được xem xét, giải quyết đúng và trước hạn đạt 100%⁷⁴, không có hồ sơ trễ hạn. Phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia⁷⁵

- Tình hình an ninh chính trị trật tự và an toàn xã hội được giữ vững ổn định. Tăng cường bảo đảm tuyệt đối các địa bàn trọng điểm, thường xuyên tuyên truyền, tuần tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Từ 15/7/2022 đến 14/8/2022, toàn Tỉnh đã xảy ra 03 vụ tai nạn giao thông đường bộ (so với cùng kỳ tăng 03 vụ, so với tháng trước giảm 02 vụ); chết 04 người (so với cùng kỳ tăng 04 người chết, so với tháng trước giảm 01 người chết); bị thương 01 người (so với cùng kỳ tăng 01 người, so với tháng trước tăng 01 người). Tai nạn giao thông đường thủy không xảy ra (so với cùng kỳ không tăng giảm). Cháy xảy ra 01 vụ (tăng 01 vụ so tháng trước và so cùng kỳ). Tuy nhiên, tội phạm về trật tự xã hội ngày càng mạnh động đã là hy sinh 01 đồng chí Công an (thuộc công an huyện Lấp Vò).

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Dịch bệnh Covid-19 tiếp tục được kiểm soát tốt, tạo điều kiện cho các ngành, lĩnh vực có sự phục hồi mạnh sau thời gian bị tác động dịch bệnh kéo dài. Cùng với đó, nhu cầu thị trường tiếp tục tăng nên tình hình tiêu thụ các loại nông, lâm, thủy sản trong tháng tiếp tục ổn định, giá bán có chiều hướng tăng cao hơn so cùng kỳ năm 2021 nhất là các loại trái cây, thủy sản, hoa màu hầu hết giúp người nuôi, trồng có lãi hơn so cùng kỳ.

- Hoạt động công nghiệp - xây dựng, thương mại và dịch vụ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tốt trong 8 tháng. Dự kiến ước thực hiện năm 2022: khu vực công nghiệp - xây dựng đạt 11,09%/KH9%, công nghiệp dự kiến đạt 10,54%/KH9,2%, xây dựng đạt 13,79%/KH8,03%. Nguyên nhân chủ yếu do năm 2021, 02 khu vực trên bị ảnh hưởng lớn của dịch Covid-19, có nền tăng trưởng thấp, sang năm 2022 nhờ các chính sách hỗ trợ phục hồi sản xuất kinh doanh của Trung ương, sự vào cuộc cả hệ thống chính trị, các giải pháp linh hoạt, sâu sát cơ sở của địa phương góp phần làm phục hồi hầu hết các ngành công nghiệp, thương mại tăng trưởng khá so cùng kỳ; xây dựng tăng tốc đẩy nhanh tiến độ các dự án; xuất khẩu tăng trưởng mạnh; du lịch từng bước phục hồi.

- Công tác phát triển doanh nghiệp tiếp tục đạt kết quả khả quan theo tiến độ kế hoạch đề ra.

- Nhiều chỉ tiêu về văn hóa - xã hội, môi trường ước đạt và vượt trong năm

⁷⁴ Trong tháng 8/2022, Trung tâm tiếp nhận 8.099 hồ sơ TTHC; đã giải quyết đúng và trước hạn 5.496 hồ sơ, không có hồ sơ trễ hạn; hiện nay còn 2.603 hồ sơ chưa đến hạn, đang được xem xét, giải quyết. Lũy kế 8 tháng năm 2022, Trung tâm đã tiếp nhận 46.378 hồ sơ TTHC. Tổng số hồ sơ được xem xét, giải quyết đúng và trước hạn là 43.775 hồ sơ, đạt 100%.

⁷⁵ Quyết định số 860/QĐ-UBND-HC, ngày 05/8/2022.

2022. Công tác giáo dục, giải quyết việc làm, đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài và các hoạt động an sinh xã hội tiếp tục được thực hiện tốt; các hoạt động văn hóa văn nghệ diễn ra sôi nổi đáp ứng nhu cầu hưởng thụ của người dân. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

- Công tác CCHC tiếp tục được các cơ quan, đơn vị và địa phương quan tâm thực hiện, tập trung chỉ đạo, điều hành nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ CCHC, nhất là xây dựng chính quyền kiến tạo, phát triển, chuyển từ quản lý sang phục vụ. Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công Đồng Tháp tiếp tục phát huy hiệu quả, các hồ sơ được xem xét, giải quyết đúng và trước hạn.

2. Hạn chế

2.1. Về kinh tế:

- Theo số ước của Tổng Cục thống kê, tốc độ tăng trưởng GRDP năm 2022 của tỉnh đạt 6%, thấp hơn chỉ tiêu so với Kế hoạch (7%), chủ yếu do tốc độ tăng trưởng ngành nông nghiệp đạt thấp 0,24%/KH 3,7%, đã ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng chung (Tỷ trọng khu vực 1 chiếm cơ cấu kinh tế khá lớn- 34,9%):

Nguyên nhân chủ yếu do:

(1) *Diện tích đất trồng lúa chuyển sang chủ yếu trồng cây ăn trái, nên cần có độ trễ thời gian mới có sản lượng cung ứng cho thị trường⁷⁶.*

(2) *Đồng thời, diện tích hoa màu năm 2022 đến nay giảm so cùng kỳ 2021⁷⁷.*

(3) *Lĩnh vực chăn nuôi: dịch bệnh được kiểm soát ổn định đã thúc đẩy người sản xuất khôi phục sản xuất và tăng trưởng, nhưng chưa đạt kỳ vọng: ước cả năm tăng 4,7% so năm 2021 và chỉ bằng 99,2% kế hoạch.*

(4) *Lĩnh vực lâm nghiệp duy trì mức tăng trưởng ổn định, sản lượng thủy sản 8 tháng tăng 6,9%, dự báo cả năm duy trì mức tăng tốt.*

(5) *Trong tỷ trọng giá trị gia tăng khu vực 1 (nông, lâm, ngư nghiệp) thì ngành nông nghiệp(trồng trọt và chăn nuôi) chiếm tỷ trọng cao nhất, do đó sự tăng trưởng lâm nghiệp và thủy sản không đủ bù đắp sự sụt giảm ngành nông nghiệp đã ảnh hưởng rất lớn đến tốc độ tăng trưởng khu vực 1.*

- Diện tích lúa Hè thu ở một số địa phương do xuống giống muộn, đến nay thu hoạch chưa dứt điểm nên diện tích lúa Thu đông xuống giống chưa đạt kế hoạch. Trong tháng 8, diện tích thả nuôi thủy sản mới giảm so với tháng trước, do

⁷⁶ Do diện tích gieo trồng lúa cả năm giảm 21.516 ha so cùng kỳ: Diện tích chuyển sang cây ăn trái là 6.150 ha (tương ứng với diện tích gieo trồng lúa cả 3 vụ trên 18 nghìn ha), phần diện tích còn lại do huyện Tân Hồng xuống giống vụ TĐ 2021 trễ nên bị trùng lặp với vụ ĐX 2021-2022 và huyện Cao Lãnh chuyển màu dẫn đến diện tích gieo trồng lúa vụ ĐX 2021-2022 và vụ Hè Thu 2022 bị giảm.

⁷⁷ Ước năm 2022, diện tích gieo trồng hoa màu và cây công nghiệp ngắn ngày giảm 2.459 ha so cùng kỳ.

tâm lý e ngại của người nuôi trước diễn biến bất thường của thời tiết (mưa, giông, sấm sét,...) và vào mùa lũ.

- Tình hình tiêu thụ thuận lợi với giá bán tăng hơn so cùng kỳ nhưng giá thành sản xuất nông, lâm, thủy sản, và công nghiệp cũng tăng hơn so cùng kỳ do chi phí đầu vào như: phân bón, giá xăng dầu tăng cao làm cước vận chuyển tăng, hóa chất, thức ăn, con giống, nguyên vật liệu đầu vào cho sản xuất. Một số sản phẩm công nghiệp như: Gạo xay sát, lau bóng, Thuốc viên các loại, Thức ăn gia súc, thủy sản tiếp tục có sản lượng đạt thấp so kỳ vọng kế hoạch năm 2022.

- Với nhiều hoạt động kích cầu du lịch nhưng vẫn chưa thu hút được khách quốc tế đến tham quan tại Tỉnh. Có rất nhiều nguyên nhân nhưng chủ yếu do dịch bệnh ảnh hưởng rất lớn đến thu nhập của khách tham quan, tâm lý e ngại dịch bệnh vẫn còn tiềm ẩn, sản phẩm du lịch của tỉnh chưa nổi trội⁷⁸ nên chưa thu hút được khách quốc tế đến tham quan tại Tỉnh.

- Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công tuy cao hơn so cùng kỳ, nhưng vẫn đạt thấp so kỳ vọng. Do công tác thiết kế thi công, đấu thầu lựa chọn nhà thầu chậm; sự phối hợp giữa các cơ quan còn thiếu chặt chẽ; Công tác giải phóng mặt bằng chậm, công tác phối hợp giữa các ngành chưa chặt chẽ để đẩy nhanh công tác GPMB cũng như giải quyết các vướng mắc; Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố chưa chủ động trong các thủ tục liên quan về đất đai, dẫn đến việc thực hiện GPMB kéo dài, ảnh hưởng tiến độ dự án; Sau một thời gian triển khai thi công kể từ lúc trúng thầu, một số nhà thầu bị suy giảm năng lực, đồng thời nguồn, giá vật liệu xây dựng khó khăn, một số gói thầu chậm so với kế hoạch đề ra.

- Tình hình thu hút dự án đầu tư còn hạn chế, chưa thu hút được các dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế do hiện nay tỷ lệ lấp đầy các khu, cụm công nghiệp đã cao; việc triển khai đầu tư hạ tầng khu công nghiệp Tân Kiều còn chậm so kế hoạch, nguyên nhân chủ yếu do vướng giải phóng mặt bằng. Chưa thu hút được dự án FDI.

2.2. Về văn hóa- xã hội

- Tỷ lệ trẻ ra lớp học trực tiếp ở bậc mầm non hiện nay có tăng so với tháng 02/2022 nhưng vẫn còn thấp so với năm học 2020-2021⁷⁹. Nguyên nhân do tâm lý lo lắng cho công việc và thu nhập không ổn định trong điều kiện dịch bệnh nên vẫn còn một bộ phận cha mẹ trẻ chưa an tâm cho trẻ đến trường.

- Bệnh sốt xuất huyết tiếp tục diễn biến phức tạp và số ca tử vong tăng. Vẫn còn tình trạng mất cân bằng giới tính so cùng kỳ.

⁷⁸ Tại Hội thảo "Du lịch Đồng bằng sông Cửu Long: Cơ hội để bứt phá" vào chiều ngày 26/4/2022 tại Cần Thơ: Ông Nguyễn Hồng Hiếu, Giám đốc Hieutour Co., Ltd chỉ ra nguyên nhân do "điểm đến đơn điệu, chất lượng dịch vụ chưa đảm bảo"; Doanh nghiệp này từng tổ chức chương trình chèo kayak và nhận nhiều phản hồi dòng sông Mekong đẹp nhưng "chèo tới đâu thấy rác tới đó". Bà Lê Đình Minh Thy, Giám đốc Vietravel Cần Thơ cho rằng, vấn đề lớn nhất của ĐB SCL là sản phẩm thiếu đầu tư, gần như trùng lặp, không hấp dẫn.

⁷⁹ Trong đó: nhà trẻ 16,77% (24,71%); mẫu giáo 3-5 tuổi 75,22% (84,59%); mẫu giáo 5 tuổi đạt 99,42% (100%).

- Công tác giảm nghèo ước cả năm 2022 chỉ đạt 0,4% /1% Kế hoạch. Nguyên nhân, theo rà soát hộ nghèo mới GD 2022-2025, chấm điểm trên số tài sản người dân tăng, đời sống người dân được cải thiện nên khó rơi vào hộ nghèo, hộ cận nghèo; chuẩn nghèo theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP của Chính phủ rất thấp; theo kết quả tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2022 – 2025 của tỉnh đạt 3,13%, quá thấp so với dự kiến ban đầu; nhiệm vụ giảm tỷ lệ hộ nghèo hằng năm trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2022 - 2025 được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 là 0,4%. Do đó, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội chỉ tiêu giảm nghèo hằng năm là 1,00% là khó đạt.

2.3. Một số chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 11/NQ-CP còn chậm: Giảm 30% tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022 gặp nhiều khó khăn do chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể; Trang bị máy tính bảng theo Chương trình “Sóng và máy tính cho em” từ Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam chưa phát sinh, đang triển khai thực hiện; Doanh nghiệp và người lao động chưa khẩn trương lập đề nghị gửi cho các cơ quan có thẩm quyền để thẩm định, phê duyệt hỗ trợ tiền thuê nhà theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Ngoài ra, có huyện sợ trách nhiệm nên khi thẩm định, phê duyệt lại thành lập Hội đồng xét duyệt, trong khi quy định không có bước thủ tục này, nên thời gian phê duyệt chậm lại;

V. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÁC THÁNG TIẾP THEO

Tỉnh Đồng Tháp tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Tiếp tục thực hiện đồng bộ, quyết liệt, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong các Kế hoạch, Chương trình hành động của UBND Tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2022 của Chính phủ, chương trình hành động của BCH Đảng bộ Tỉnh năm 2022 và Nghị quyết Hội đồng nhân dân Tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/1/2022 của Chính phủ và Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 về Chương trình phòng, chống dịch Covid-19. Triển khai Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị, về phương hướng phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng ĐBSCL đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tập trung cụ thể hóa việc triển khai các Nghị quyết, Kết luận của Tỉnh ủy sát thực tiễn nhanh chóng đưa Nghị quyết, Kết luận đi vào cuộc sống của người dân.

2. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh toàn diện trên các lĩnh vực, tập trung khắc phục các điểm yếu. Thường xuyên đối thoại, trao đổi, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, dự án đầu tư để sớm đi vào hoạt động, nâng cao công suất; hỗ trợ Hộ kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã kết nối tiêu thụ, nâng cao năng lực ứng dụng thương mại điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị, đầu tư máy móc thiết bị, đổi mới quy trình sản xuất. Triển khai nhanh các giải pháp hỗ trợ

người dân, hộ kinh doanh, doanh nghiệp các chính sách về tín dụng, thuế hỗ trợ người lao động, theo tinh thần Nghị quyết số 11/NQ-CP, ngày 30/1/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển KT-XH và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình, góp phần cung cấp nguồn lực cho người dân, doanh nghiệp tăng tốc phục hồi sản xuất, kinh doanh.

3. Ngành ngân hàng tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế được tiếp cận vốn vay, góp phần hạn chế, đẩy lùi “tín dụng đen” tại địa phương; thường xuyên theo dõi kết quả triển khai các Nghị định và Thông tư hướng dẫn của NHNN Việt Nam liên quan đến chính sách cho vay hỗ trợ lãi suất đối với khách hàng vay vốn tại CN NHTM, NHCSXH theo Nghị quyết số 11/NQ-CP; thường xuyên theo dõi, nắm bắt khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai để xử lý kịp thời trong phạm vi thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý. Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 13/7/2022 của UBND Tỉnh triển khai thực hiện Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 – 2025”.

4. Tăng cường công tác thông tin về thị trường và giá cả hàng hóa, tuyên truyền, ổn định tâm lý người dân, tránh đầu cơ găm hàng, gây tăng giá hàng hóa cục bộ; bảo đảm cung ứng, lưu thông hàng hóa trên địa bàn Tỉnh. Kiến nghị Bộ Công Thương về cửa khẩu phụ biên giới được phép thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa qua biên giới của thương nhân theo quy định. Tiếp tục các hoạt động kích cầu du lịch, đổi mới cách thức, liên kết với các thương hiệu, nhãn hiệu trong các hoạt động quảng bá, kích cầu du lịch thu hút khách trong và ngoài nước đến với Đồng Tháp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động du lịch. Khuyến khích các cơ sở, địa điểm đầu tư nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch, nhất là phát huy sản phẩm du lịch sinh thái nông nghiệp, sông nước. Tập trung tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm⁸⁰ trong tháng 9 gắn với tuyên truyền các nhiệm vụ trọng tâm của Tỉnh.

5. Theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết, dịch bệnh phát sinh trên cây trồng, vật nuôi, kịp thời có giải pháp phòng trừ hiệu quả; theo dõi sát kế hoạch sản xuất vụ lúa Thu đông 2022. Chủ động phòng, chống ảnh hưởng của lũ nội đồng đến sản xuất nông nghiệp trong các tháng mưa, bão cuối năm. Khuyến khích chuyển đổi cơ cấu nội ngành, hình thành vùng nguyên liệu nuôi, trồng quy mô lớn đáp ứng nhu cầu sản xuất công nghiệp chế biến, tạo điều kiện áp dụng quy trình sản xuất tiên tiến để giảm giá thành sản xuất, tăng lợi nhuận. Ban hành Kế hoạch sản xuất cây trồng năm 2023; Kế hoạch sản xuất cây trồng vụ Đông Xuân 2022-2023; Kế hoạch Chương trình hợp tác sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật an toàn và hiệu quả năm 2023. Đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP)

⁸⁰ Kỷ niệm 77 năm Cách mạng tháng 8, Quốc Khánh 2/9, ngày Âm nhạc Việt Nam 03/9 và Ngày truyền thống ngành văn hóa - thông tin 28/8/2022.

tỉnh Đồng Tháp năm 2022. Tiếp tục theo dõi, nắm bắt các khó khăn của các HTX, THT và Hội quán để kịp thời xem xét tháo gỡ, nâng cao chất lượng hoạt động. Tiếp tục theo dõi sát các văn bản hướng dẫn của Trung ương để triển khai thực hiện kịp thời các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

6. Tiếp tục công tác sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Tỉnh, UBND cấp huyện theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Thực hiện chính sách tinh giản biên chế và thực hiện giảm biên chế theo quy định, đồng thời bám sát theo lộ trình của Trung ương. Phê duyệt danh mục vị trí việc làm và phê duyệt Đề án vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị, địa phương sau khi có hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương. Tập trung xây dựng chính quyền phục vụ; đổi mới phương thức lãnh đạo, điều hành. Triển khai hiệu quả Đề án chuyển đổi số. Chú trọng các giải pháp cắt giảm và đơn giản hóa quy trình thủ tục hành chính, mang đến dịch vụ tốt nhất cho người dân.

7. Thực hiện giải pháp quyết liệt, mạnh mẽ thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công. Thực hiện nghiệm thu, thanh toán ngay khi có khối lượng, chủ động đề nghị điều chuyển kế hoạch vốn từ các dự án chậm giải ngân sang dự án có tiến độ giải ngân tốt. Thực hiện lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng theo quy định, đảm bảo công khai, minh bạch, lựa chọn nhà thầu đủ năng lực và kinh nghiệm; xây dựng kế hoạch giải ngân cho từng dự án, làm cơ sở điều hành kế hoạch giải ngân, phân đấu hoàn thành chỉ tiêu giải ngân đề ra; kiểm soát tốt tiến độ dự án đầu tư công (*từ lúc chuẩn bị đầu tư cho đến khi quyết toán vốn, kết thúc dự án*) kịp thời phát hiện, xử lý khó khăn, vướng mắc; tăng cường kiểm tra thực tế tại công trình, dự án trọng điểm của Tỉnh. Theo dõi, kịp thời cập nhật thông tin về phân bổ vốn của các dự án hỗ trợ cho Tỉnh trong Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ. Triển khai thực hiện hiệu quả các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài.

Khẩn trương phê duyệt chủ trương đầu tư Nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho 02 Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Đồng Tháp thuộc Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội và triển khai thực hiện các bước tiếp theo.

8. Phối hợp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao thông trọng điểm⁸¹, nhất là các tuyến cao tốc đi qua địa bàn tỉnh⁸² và sớm hoàn thành các dự án giao thông chuyển tiếp đưa vào hoạt động. Các ngành, các cấp chủ động phối hợp để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng cho

⁸¹ Hoàn chỉnh hồ sơ thủ tục phê duyệt các dự án giai đoạn trung hạn 2021-2025. Tổ chức đấu thầu và triển khai thi công tuyến đường ĐT.857 (đoạn QL30-ĐT.845), quốc lộ 30 đoạn tuyến tránh TP.Cao Lãnh.

⁸² Dự án đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu: Tổ chức thực hiện cắm mốc GPMB (giai đoạn 1); Đẩy nhanh tiến độ lập báo cáo NCKT tuyến cao tốc Cao Lãnh -An Hữu.

các dự án, công trình đang triển khai thi công, nhất là các dự án trọng điểm, có sức lao tỏa. Theo dõi sát nhu cầu và có kế hoạch cung ứng cát kịp thời, hợp lý cho các công trình, nhất là các dự án giao thông trọng điểm, hạn chế tình trạng thiếu cát cục bộ ảnh hưởng đến tiến độ các dự án. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành hạ tầng KCN Tân Kiều, KCN Ba Sao, KCN Trần Quốc Toản mở rộng, Cụm công nghiệp Quảng Khánh, khu kinh tế cửa khẩu để tạo mặt bằng sạch thu hút đầu tư. Tăng cường kiểm tra cấp phép bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

Kịp thời công bố giá vật liệu xây dựng, chỉ số giá xây dựng, đơn giá nhân công, giá cả máy và thiết bị thi công theo định kỳ hoặc khi có biến động lớn nhằm giảm thiểu tác động do biến động giá như hiện nay.

09. Rà soát các nhiệm vụ chuẩn triển khai và khai giảng năm học 2022 - 2023. Triển khai thực hiện Kế hoạch Phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025. Bố trí cán bộ quản lý và giáo viên đảm bảo cho việc dạy học ở các cơ sở giáo dục, nhất là ở các khối lớp thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

10. Không chủ quan lơ là trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, không để bị động bất ngờ trước mọi tình huống; đảm bảo đầy đủ thuốc, hóa chất, vật tư, trang thiết bị y tế... phục vụ tốt cho người dân trong các cơ sở y tế. Đẩy mạnh công tác tiêm chủng cho đối tượng chưa tiêm hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng dịch Covid-19. Nâng cao chất lượng chuyên môn trong công tác khám, chẩn đoán, điều trị và chăm sóc người bệnh. Tăng cường đảm bảo phòng chống lây nhiễm Covid -19 tại các cơ sở khám chữa bệnh. Tăng cường triển khai các biện pháp kéo giảm số ca nhiễm và tử vong của bệnh sốt xuất huyết. Tăng cường công tác tuyên truyền về bình đẳng giới và phổ biến các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm dịch y tế biên giới để theo dõi tình hình khách nhập cảnh vào tỉnh từ vùng có dịch bệnh đậu mùa khi, viêm gan cấp tính mới, cúm A(H5N1) hoặc dịch mới nổi khác nhập cảnh qua biên giới để có biện pháp xử lý theo quy định và phát hiện các nguy cơ lây lan bệnh dịch.

11. Tổ chức kỳ thi Kỹ năng nghề tỉnh Đồng Tháp năm 2022. Chuẩn bị tốt các điều kiện để dự thi kỹ năng nghề toàn quốc, dự kiến tổ chức từ ngày 10-14/10/2022 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Tiếp tục triển khai các hoạt động hỗ trợ, đào tạo nghề, khuyến khích các doanh nghiệp tham gia giáo dục nghề nghiệp; tăng cường kết nối với doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo nghề và giới thiệu việc làm, đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng, trong đó chú trọng kiểm soát vận động lao động không bỏ trốn tại nước sở tại. Báo cáo tổng kết Nghị quyết số 68/NQ-CP, Nghị quyết số 126/NQ-CP của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm sóc Người có công với cách mạng, công tác giảm

nghèo. Đôn đốc thực hiện việc hỗ trợ xây dựng, sửa chữa 545 căn nhà tình nghĩa cho người có công và thân nhân.

12. Tập trung hoàn thiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch vốn đầu tư công, ngành, lĩnh vực năm 2023. Đẩy nhanh tiến độ lập và hoàn thiện Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, lấy ý kiến theo quy định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo tiến độ đã đề ra.

13. Giữ vững ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Thực hiện đợt cao điểm kiểm tra, xử lý các hành vi, vi phạm pháp luật, an toàn giao thông, đảm bảo an toàn và phục vụ tốt công tác giao thông nhất là vào dịp lễ 2/9; đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan “*tín dụng đen*”. Chủ động nắm tình hình ngoại biên, biên giới, nhất là tình hình người CPC gốc Việt để có giải pháp kịp thời. Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

14. Yêu cầu các sở, ngành Tỉnh căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ quản lý tiếp tục báo cáo đầy đủ các nội dung theo Công văn số 398/UBND-THVX, ngày 03/8/2022 của UBND Tỉnh về đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu trong những tháng cuối năm 2022 và báo cáo các chính sách trong Nghị quyết số 11/NQ-CP, ngày 30/01/2022 của Chính phủ⁸³, trong đó, đính kèm đầy đủ 03 biểu báo cáo theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại mục 02 của Công văn số 3138/BKHĐT-TH, ngày 13/5/2022 về việc đề nghị báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP, ngày 30/01/2022 của Chính phủ⁸⁴.

Trên đây là báo cáo tình hình triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội tháng 8, 8 tháng năm 2022, một số nhiệm vụ trọng tâm các tháng tiếp theo trên địa bàn Tỉnh./.

Nơi nhận:

- Vụ KTĐP<
- Vụ TH Kinh tế QD } Bộ KH&ĐT;
- UBND Tỉnh;
- VP Tỉnh ủy;
- VP HĐND Tỉnh, VP. UBND Tỉnh;
- Sở, ban, ngành Tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Cục Thống kê;
- BLĐ Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, TH.

GIÁM ĐỐC

Trương Hòa Châu

⁸³ Đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư yêu cầu tại Công văn số 2166/SKHĐT-TH, ngày 09/8/2022 về việc đề nghị phối hợp báo cáo tình hình triển khai các chính sách của Nghị quyết số 11/NQ-CP, về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

⁸⁴ Văn bản có trên mạng.